

TUẦN 33A**Thứ hai ngày 01 tháng 5 năm 2023****NGHỈ LỄ 1/5****Thứ ba ngày 02 tháng 5 năm 2023**
NGHỈ BÙ LỄ GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG**Thứ tư ngày 03 tháng 5 năm 2023**
NGHỈ BÙ LỄ 30/4**Sáng: Thứ năm ngày 04 tháng 5 năm 2023****Tiết 1: MĨ THUẬT****Giáo viên chuyên dạy****Tiết 2: TOÁN****Bài 38: ÔN TẬP CÁC SỐ VÀ PHÉP TÍNH TRONG PHẠM VI 10 (Tiết 1)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:****1. Năng lực:**

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề qua việc giải các bài toán thực tế (giải quyết các tình huống thực tế).
- Rèn khả năng diễn đạt, trình bày, giao tiếp toán học thông qua trả lời các câu hỏi của bài toán có lời văn, bài toán vui có tính logic, trò chơi Toán học.
- Thấy được mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ.

2. Phẩm chất :

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II. Đồ dùng dạy - học:

GV: Máy tính có nội dung bài học.

HS: Đồ dùng học toán 1.

III. Các hoạt động dạy - học:**1. Khởi động^{2'}**

Trò chơi Giải cứu rừng xanh

Thực hiện các phép tính khi được gọi đến tên mình để giúp các con vật trở về với rừng xanh.

- $4 + 5 = \dots$ $7 - 4 = \dots$
- Điền số vào chỗ chấm 3, ..., ..., 6, 7, 8
- $3 + 5 = \dots$
- GVNX

Quản trò lên tổ chức cho cả lớp cùng chơi.

- HSNX (Đúng hoặc sai).

2. Luyện tập

*Bài 1:5'

- Nêu yêu cầu bài tập
- Cho HS tự làm.
- Sau đó GV gọi một số em đứng lên trả lời câu hỏi.
- GV nhận xét, kết luận

- HS nêu lại
- Hs làm bài
- HS nêu kết quả
- HS nhận xét bạn

* Bài 2:5'

- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV hướng dẫn HS quan sát tranh và trả lời
- GV nhận xét, kết luận.

- HS quan sát
- HS nêu miệng

HS theo dõi, nhận xét.

* Bài 3: 8'

- GV nêu yêu cầu của bài.
 - GV yêu cầu HS quan sát các bức tranh
 - GV hỏi:
 - Tranh vẽ gì ?
- GV cho HS phân tích tình huống:
- Gv nhận xét , kết luận

- HS quan sát và trả lời
- HS trả lời
- HS nêu miệng.
- HS lắng nghe

* Bài 4: 5'

- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV yêu cầu HS quan sát các bức tranh
- GV gọi HS lên bảng chia sẻ
- Gv nhận xét , kết luận

- HS quan sát và trả lời
 - HS trả lời
 - HS chia sẻ
- HS nhận xét

*Bài 5:8'

- Nêu yêu cầu bài tập
- GV hướng dẫn HS tìm hiểu, phân tích bài toán.
- GV gọi HS chia sẻ
- HS nhận xét bài của bạn
- GV nhận xét, kết luận

- HS nêu yêu cầu
- HS lắng nghe
- HS trả lời
- HS chia sẻ trước lớp
- HS Nhận xét, bổ sung

3/Củng cố, dặn dò: 2'

- .- GV nhận xét tiết học
- Chuẩn bị bài sau

Tiết 3 + 4: TIẾNG VIỆT
CD: ĐẤT NƯỚC VÀ CON NGƯỜI
Bài 1 .CẬU BÉ THÔNG MINH(Tiết 1,2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực: Đọc đúng , rõ ràng bài: Cậu bé thông minh , hiểu và trả lời đúng các câu hỏi trong bài ; . Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi ;Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của bài và nội dung được thể hiện trong tranh . Phát triển phẩm chất và năng lực chung:Tình yêu đối với con người , sự trân trọng đối với khả năng của mỗi con người ; khả năng làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi , khả năng giải quyết vấn đề thông qua học hỏi cách xử lí tình huống của cậu bé trong câu chuyện .

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Máy tính có nội dung bài dạy

HS: SGK, vở tập viết

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Khởi động

GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi

a . Chuyện gì xảy ra khi các bạn nhỏ đang chơi đá cầu ?

b . Theo em , các bạn cần làm gì để lấy được quả cầu?

HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi

Các bạn chưa trả lời đầy đủ hoặc có câu trả lời khác . Một số khả năng có thể có : cùng nhau rung cây thật mạnh để quả cầu rơi xuống , dùng một cây sào hay que dài để khâu quả cầu xuống ; ném một vật gì đó (như chiếc dép) lên đúng quả cầu để quả cầu rơi xuống : nhờ người lớn giúp đỡ .

GV lưu ý HS :

a . Không được ném vật cứng lên cao vì nếu vật rơi xuống trúng vào người thì nguy hiểm

b . Không được trèo cây cao vì có thể bị ngã

GV và HS thống nhất câu trả lời

Đây chỉ là tình huống để HS suy nghĩ , tìm cách giải quyết vấn đề , không nhất thiết phải có câu trả lời đúng . Ngoài ra , cần lưu ý HS về tính an toàn trong cách xử lý tình huống , không được làm điều gì nguy hiểm .

GV dẫn vào bài đọc Cậu bé thông minh .

2. Đọc

b . Vinh rủ bạn đi mượn thấy chiếc vở , rồi mức nước đổ đầy hồ ;
c . Các bạn nhìn Vinh trầm trồ thán phục vì cậu ấy thông minh , nhanh trí) .

4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a và ở mục 3

- GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi a và c (có thể trình chiếu lên bảng một lúc để HS quan sát) và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở (Cậu Đã Vinh và các bạn chơi đá bóng (bằng quả bưởi) ; Các bạn nhìn Vinh trầm trồ thán phục vì cậu ấy thông minh , nhanh trí) .
- GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu ; đặt dấu chấm , dấu phẩy đúng vị trí , GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS

HS quan sát và viết câu trả lời vào vở

*Củng cố: Đọc lại bài; Nhận xét tiết học. Dặn về đọc bài cho người thân nghe.
Điều chỉnh bài học:

Chiều: Thứ năm ngày 04 tháng 5 năm 2023

Tiết 2: TOÁN*

LUYỆN TẬP CHUNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực:

- Giải quyết được các vấn đề thực tế đơn giản liên quan đến đọc giờ đúng và xem lịch.
- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản, đặc biệt là khả năng quan sát.
- Bước đầu biết chỉ ra chứng cứ và lập luận có cơ sở, có lí lẽ trước khi kết luận.
- Xác định cách thức giải quyết vấn đề.
- Thực hiện và trình bày giải pháp cho vấn đề.

2. Phẩm chất :

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II. Đồ dùng dạy - học:

GV: Máy tính có nội dung bài

HS: VBTT.

III. Các hoạt động dạy - học:

1. Khởi động: 2'

Trò chơi Truyền điện

Quản trò điều khiển trò chơi

Hs kể tên các ngày trong tuần theo hình thức truyền điện

_GVNX

*** Bài 1: 10'**

- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV yêu cầu HS quan sát thời khóa biểu của Rô –bốt
- HS dựa vào bảng để trả lời các câu hỏi – nhóm đôi
- Làm vào vở BT
- Gv nhận xét , kết luận

*** Bài 2: ? 10'**

- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV HD HS dựa vào lời đối thoại của các nhân vật trong bức tranh thu được câu hỏi “ Ngày mai là ngày 29 và là chủ nhật nên chúng ta nghỉ học”

Vậy hôm nay là thứ Ngày...

Hôm qua là Ngày

Ngày 25 là thứ

- GV nhận xét , bổ sung

Bài 3 : 11'

- GV cho Hs nêu yêu cầu của bài. Đọc khung giờ phát sóng của 1 số chương trình truyền hình trong buổi sáng chủ nhật.
- Cho Hs thảo luận nhóm đôi
- Chia sẻ trước lớp
- Cho HS hoàn thiện vào VBT
- Chữa bài và NX

3/Củng cố, dặn dò: 2'

- .-GV nhận xét tiết học.

Điều chỉnh bài học:

HS nhận xét

- HS quan sát và trả lời

- HS làm việc nhóm đôi
- HS nhận xét bạn

- HS nhắc lại y/c của bài

HS trả lời

- HS nêu miệng
- HS nhận xét bạn

-HS theo dõi

- Thảo luận nhóm đôi
- Chia sẻ
- Làm BT
- Chữa bài.

Tiết 2: TIẾNG VIỆT *

LUYỆN TẬP BÀI 7: HOA PHƯỢNG

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực:

- Củng cố luyện đọc lại bài: Hoa phượng

- Làm được 1 số bài tập trong VBTTV như điền vần thích hợp, chọn từ ngữ, viết câu phù hợp theo tranh

2. Phẩm chất: yêu môi trường tự nhiên

II. Đồ dùng dạy học:

Bảng phụ

HS: VBTTV; bảng con,...

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Khởi động

- GV cho HS hát.

- HS hát

2. Bài cũ.

- GV cho HS đọc lại bài: Hoa phượng

- HS đọc bài

- GV nhận xét, tuyên dương.

- HS lắng nghe.

3. Luyện tập

- GV yêu cầu HS mở vở BT Tiếng Việt

*** Bài tập bắt buộc:**

Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết lại câu

- GV cho HS nêu miệng câu em xếp

- Nêu câu xếp được

- Cho HS nhận xét

- Cho HS viết câu hoàn chỉnh vào vở tập viết

- Làm bài vào VBT

*** Bài tập tự chọn:**

Bài 1: Chọn từ ngữ, hoàn thiện câu

Chọn từ ngữ đúng, điền vào chỗ trống:

- Cho HS đọc từ cần điền

- Đọc, thảo luận nhóm đôi

- Cho thảo luận nhóm đôi

- Điền

- Đọc câu đã điền đầy đủ.

- Đọc

Bài 2: Điền tr/ch; l/n vào chỗ trống

- Cho HS thảo luận nhóm đôi

- Thảo luận nhóm.

- Chia sẻ trước lớp

- Chia sẻ trước lớp

- Cho HS điền vào VBT

- Hoàn thành VBT

- Chữa bài

Bài 3: Chọn từ đúng, điền vào chỗ trống

- Cả lớp đọc thầm bài tập

- Cá nhân đọc

- Chọn từ cần điền

- Thảo luận và chọn từ cần điền

- Hoàn thiện bài tập

- Đọc lại đoạn văn hoàn chỉnh,

- Đọc đoạn đã điền từ

- Chữa bài, nhận xét.
- 3. Cũng cố**
- GV cho HS đọc lại các câu có trong bài.
- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.
- Điều chỉnh bài học:**

-Nhận xét, bổ sung

Tiết 4: ĐẠO ĐỨC

BÀI 29: PHÒNG, TRÁNH NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nêu được các tình huống nguy hiểm dẫn đến ngộ độc thực phẩm.
- Nhận biết được nguyên nhân và hậu quả của ngộ độc thực phẩm.
- Thực hiện được một số cách đơn giản và phù hợp để phòng, tránh ngộ độc thực phẩm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính có nội dung trình chiếu, ti vi
- SGK, SGV, Vở bài tập Đạo đức 1; h/ả mặt cười, mặt mếu

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động

Tổ chức hoạt động tập thể - đọc bài "Về ngộ độc thực phẩm"

GV đặt câu hỏi: Qua bài về trên em biết cách phòng, tránh ngộ độc nào?

- HS suy nghĩ, trả lời.

Kết luận:

Khám phá

Nhận diện những tình huống có thể dẫn tới ngộ độc thực phẩm

- GV chiếu lên bảng để HS quan sát

- GV nêu yêu cầu:

+ Em hãy quan sát tranh và cho biết những tình huống nào có thể dẫn tới ngộ độc thực phẩm?

+ Em hãy nêu hậu quả của ngộ độc thực phẩm.

+ Theo em, còn những tình huống nào khác có thể dẫn đến ngộ độc thực phẩm?

+ Em cần làm gì để phòng, tránh ngộ độc thực phẩm?

HS đọc

-HS trả lời

- HS quan sát tranh

- Thảo luận
- Chia sẻ

- GV gợi ý để HS trả lời:

+ Có rất nhiều nguyên nhân dẫn đến ngộ độc thực phẩm: ăn thức ăn không che đậy kín, uống nước chưa đun sôi, ăn thực phẩm không rõ nguồn gốc, xuất xứ...

+ Những nguyên nhân này gây ra hậu quả: đau bụng, ảnh hưởng đến sức khỏe.

Kết luận:

2. Luyện tập

Hoạt động 1 Em chọn việc nên làm

- GV chiếu mục Luyện tập lên bảng, HS quan sát trên bảng hoặc trong SGK. Sau đó, chia HS thành các nhóm và giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm: Hãy quan sát các bức tranh, thảo luận và lựa chọn việc nào nên làm, việc nào không nên làm và giải thích vì sao.

- HS thảo luận, cử đại diện nhóm lên bảng, dán sticker mặt cười vào hành vi nên làm, sticker mặt méo vào hành vi không nên làm. HS có thể dùng thẻ học tập hoặc dùng bút chì đánh dấu vào tranh, sau đó đưa ra lời giải thích cho sự lựa chọn của mình.

- GV gọi các HS khác nhận xét, bổ sung và sau đó đưa ra kết luận.

Kết luận:

Hoạt động 2 Chia sẻ cùng bạn

- GV nêu yêu cầu: Em đã phòng, tránh ngộ độc thực phẩm như thế nào? Hãy chia sẻ với bạn.

- GV tùy thuộc vào thời gian của tiết học có thể mời một số HS chia sẻ trước lớp hoặc các em chia sẻ theo nhóm đôi.

- HS chia sẻ qua thực tế của bản thân.

- GV nhận xét và khen ngợi các bạn đã biết cách phòng, tránh ngộ độc thực phẩm.

3. Vận dụng

Hoạt động 1 xử lý tình huống

- GV giới thiệu tình huống: Hiếu và em đi hội chợ gần nhà. Em của Hiếu rất thích nước ngọt có màu xanh đỏ và đòi Hiếu mua. Nếu là Hiếu, em sẽ nói gì?

- GV gợi ý các phương án trả lời và nhận xét tính

HS đọc

-HS trả lời-i

- HS quan sát tranh

- HS trả lời

- HS lắng nghe, bổ sung ý kiến cho bạn và trình bày.

-HS lắng nghe

- Học sinh trả lời

- HS tự liên hệ bản thân kể ra.

HS lắng nghe

HS quan sát

hợp lí của phương án.

1/ Em ơi, mình không nên uống nước không rõ nguồn gốc.

2/ Em ơi, về nhà anh sẽ nói với mẹ pha nước cam cho anh em mình nhé.

3/ Em ơi, những nước này có phẩm màu độc hại mình không nên mua uống.

- GV cho HS trình bày các lời khuyên khác nhau và phân tích chọn ra lời khuyên hay nhất.

Kết luận: Không nên sử dụng đồ ăn, nước uống không rõ nguồn gốc.

Hoạt động 2 Em thực hiện một số cách phòng, tránh ngộ độc thực phẩm

- HS đóng vai nhắc nhau phòng, tránh ngộ độc thực phẩm. HS có thể tưởng tượng và đóng vai nhắc bạn cách phòng, tránh ngộ độc thực phẩm (ăn chín, uống sôi, không dùng thực phẩm quá hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không ăn quả vặt ngoài đường,...) trong các tình huống khác nhau.

- Ngoài ra, GV có thể cho HS đưa ra những lời khuyên đối với các việc không nên làm trong phần Luyện tập.

Kết luận: Em thực hiện phòng, tránh ngộ độc thực phẩm để đảm bảo an toàn cho bản thân.

Thông điệp: GV chiếu thông điệp lên bảng (HS quan sát trên bảng hoặc nhìn vào SGK), đọc.

Điều chỉnh , bổ sung:

-HS chọn

-HS lắng nghe

-HS chia sẻ

-HS nêu

-HS lắng nghe

Sáng: Thứ sáu ngày 5 tháng 5 năm 2023

Tết 1 + 4: Tiếng Việt

CD: ĐẤT NƯỚC VÀ CON NGƯỜI

Bài 1 .CẬU BÉ THÔNG MINH(Tiết 3,4)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực: Đọc đúng , rõ ràng bài: Cậu bé thông minh , hiểu và trả lời đúng các câu hỏi trong bài ; . Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi ;Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của bài và nội dung được thể hiện trong tranh . Phát triển phẩm chất và năng lực chung:Tình yêu đối với con người , sự trân trọng đối với khả năng của mỗi con

người ; khả năng làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi , khả năng giải quyết vấn đề thông qua học hỏi cách xử lý tình huống của cậu bé trong câu chuyện .

2. Phẩm chất: Tình yêu đối với con người , sự trân trọng đối với khả năng của mỗi con người ; khả năng làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi , khả năng giải quyết vấn đề thông qua học hỏi cách xử lý tình huống của cậu bé trong câu chuyện .

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Máy tính có nội dung bài dạy

HS: SGK, vở tập viết

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Khởi động

- Cho HS đọc lại bài: **Cậu bé thông minh** - HS đọc và trả lời 1 số câu hỏi

5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở

GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu , GV yêu cầu đại diện một số nhóm trình bày kết quả . GV và HS thống nhất các câu hoàn chỉnh .

a . Chúng tôi rất nuối tiếc vì đội bóng mình yêu thích đã bị thua

b , Hoa vẽ rất đẹp . Cả lớp ai cũng thân phục bạn ấy .

- GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở . GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS .

HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu

6. Quan sát tranh và nói về các trò chơi trong tranh

GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan sát tranh .

GV yêu cầu HS xác định từ ngữ trong khung (tên trò chơi) tương ứng lần lượt với từng bức tranh trong SGK , viết tên trò chơi gắn liền với mỗi tranh lên bảng

Tranh 1 : Ô ăn quan ;

Tranh 2 : Đánh quay ,

- GV yêu cầu HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh

- GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh .

- HS và GV nhận xét .

HS quan sát tranh .

HS xác định từ ngữ trong khung (tên trò chơi) tương ứng lần lượt với từng bức tranh trong SGK , viết tên trò chơi gắn liền với mỗi tranh lên bảng

HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh

7. Nghe viết

GV đọc to cả đoạn văn .

- GV lưu ý HS một số vấn đề chính tả trong đoạn viết

- GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách , Đọc và viết chính tả :

+ GV đọc từng câu cho HS viết . Những câu dài cần đọc theo từng cụm từ . Mỗi cụm từ đọc 2 - 3 lần , GV cần đọc rõ ràng , chậm rãi , phù hợp với tốc độ viết của HS .

+ Sau khi HS viết chính tả , GV đọc lại một lần toàn đoạn văn và yêu cầu HS rà soát lỗi ,

+ HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi ,

+ GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS .

HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách .

HS viết

+ HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi

8. Chọn văn phù hợp thay cho ô vuông

- GV hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu .

- GV nêu nhiệm vụ . HS làm việc nhóm đôi để tìm những văn phù hợp .

- Một số (2 - 3) HS lên trình bày kết quả trước lớp. Sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần .

9. Giải ô chữ HS đọc từng câu đố .

- GV hướng dẫn HS giải đố . GV có thể trình chiếu ô chữ hoặc làm bảng phụ .

HS điền kết quả giải đố vào vở TOÁN HỌC

10. Củng cố

- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học .

- GV tóm tắt lại những nội dung chính

- GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học

- GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS

- HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào) .

Điều chỉnh , bổ sung:

Tiết 2: TIẾNG ANH

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 3: THỂ DỤC

Giáo viên chuyên dạy

Chiều ,Thứ sáu ngày 5 tháng 5 năm 2023

Tiết 1: Hoạt động trải nghiệm

HĐGDTCD: BÁC HỒ KÍNH YÊU

I. Yêu cầu cần đạt

1. Năng lực: Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Hiểu được tình cảm của Bác Hồ với các cháu thiếu nhi.

- Thể hiện được thái độ yêu quý Bác Hồ.

2. Phẩm chất

- Yêu quê hương, yêu đất nước, yêu quý Bác Hồ.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Chuẩn bị 1 số quyển truyện, bài thơ nói về Bác Hồ

III. Các hoạt động dạy – học chủ yếu:

1. Khởi động (5')

- Ổn định GV dẫn HS đến thư viện thần tiên của trường để học

- GV mở nhạc hát bài Em mơ gặp Bác Hồ (Sáng tác: Xuân Giao).

- Giới thiệu bài

2. Khám phá (10')

HD 1. Hát về Bác Hồ

- Cho HS hát các bài hát về Bác Hồ được

- GV nhận xét, tuyên dương HS .

3. Luyện tập – Thực hành (20')

Hoạt động 2. Kể chuyện, đọc thơ về Bác Hồ

* **Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS khi tham gia hoạt động Kể chuyện, đọc thơ về Bác Hồ

* **Cách tiến hành :**

- GV cho HS tự chọn tìm đọc 1 số câu chuyện hoặc bài thơ nói về Bác Hồ

- Yêu cầu HS đọc, hỏi đáp nhau về nội dung câu chuyện đó

- GV yêu cầu mỗi nhóm chuẩn bị rồi cử đại diện lên kể chuyện theo câu chuyện, hoặc đọc thơ. Kể chuyện, đọc thơ phải kết hợp động tác, cử chỉ, lời kể hấp dẫn, rõ ràng để lôi cuốn các bạn trong lớp cùng lắng nghe.

- GV mời đại diện từng nhóm lên kể chuyện, đọc thơ.

- GV yêu cầu toàn lớp nhận xét, lựa chọn tổ kể chuyện, đọc thơ hay và hấp dẫn nhất và phát thưởng cho tổ đó.

- GV mời một vài HS phát biểu cảm tưởng sau khi nghe các câu chuyện về Bác Hồ.

* **Kết luận:** Bác Hồ luôn yêu quý và quan tâm tới HS mặc dù bận trăm công nghìn việc. Mỗi HS chúng ta hãy cố gắng chăm ngoan học giỏi để xứng đáng là Cháu ngoan Bác Hồ

3. Hoạt động nối tiếp: 2'

- HS thực hiện theo yêu cầu

- Cả lớp hát theo nhạc

-HS lắng nghe

- HS thực hiện theo cá nhân, nhóm.

-HS thảo luận nhóm đôi:

- HS lắng nghe.

-HS đọc theo nhóm 4; đại diện các nhóm lên chọn tìm truyện hoặc bài thơ về đọc và hỏi đáp tìm hiểu nội dung câu chuyện.

- HS lắng nghe

- Đại diện từng tổ lên kể chuyện hoặc đọc thơ.

- Cả lớp bình chọn người kể chuyện, đọc thơ hay nhất.

- 2-3 HS phát biểu cảm tưởng

- Lắng nghe, ghi nhớ

- Về nhà chia sẻ với người thân về những câu chuyện, bài thơ kể về Bác Hồ kính yêu.

Tiết 2: TỰ NHIÊN XÃ HỘI

Chủ đề 6: TRÁI ĐẤT VÀ BẦU TRỜI

Bài 20: Bầu trời ban ngày và ban đêm (tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực: Nêu được những gì thường thấy trên bầu trời ban ngày và ban đêm.

- So sánh được ở mức độ đơn giản bầu trời ban ngày và ban đêm; bầu trời ban đêm vào các ngày khác nhau (nhìn thấy hay không nhìn thấy Mặt Trăng vào các ngày khác nhau).

- Nêu được ví dụ về vai trò của Mặt Trời đối với Trái Đất (sưởi *ấm* và *chiếu sáng*).

- Biết cách quan sát, đặt câu hỏi và mô tả, nhận xét được về bầu trời ban ngày và ban đêm khi quan sát tranh ảnh, video hoặc quan sát thực tế.

2. Phẩm chất: Có ý thức bảo vệ mắt, không nhìn trực tiếp vào Mặt Trời và chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện.

II. Đồ dùng, thiết bị dạy học:

- Máy tính có nội dung trình chiếu, ti vi.

- Sách TNXH,...

III. Các hoạt động dạy – học:

2.2. Luyện tập và vận dụng:

Hoạt động 5 : Thực hành quan sát bầu trời

**** Mục tiêu***

- Biết cách quan sát , đặt câu hỏi và mô tả , nhận xét được về bầu trời khi quan sát thực tế .

Có ý thức bảo vệ mắt , không nhìn trực tiếp vào Mặt Trời và chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện .

**** Cách tiến hành***

- GV lưu ý các em không nhìn trực tiếp vào Mặt Trời để không hại mắt ,

+ GV cho các em tự đọc phần “ Em có biết ? ” ở cuối trang 133 (SGK) .

Nhiệm vụ của HS khi ra ngoài trời quan sát bầu trời : Trên bầu trời có những gì , có nhiều hay ít mây , mây màu gì ?

- GV có thể hỏi một số HS nêu điều các em quan sát được và hướng dẫn các em hoàn thành phiếu quan sát bầu trời ban ngày .

- GV cho HS vào lớp , yêu cầu một số em trình bày trước lớp kết quả quan sát .

Hoạt động 6 : Vẽ bức tranh về bầu trời mà em thích và

Đọc theo hướng dẫn

- HS nêu và hoàn thành phiếu quan sát

- 2, 3 HS trình bày trước lớp
HS làm câu 4 của B. 20 (VBT)

giới thiệu với các bạn

*** Mục tiêu**

- Vận dụng được kiến thức đã học để thể hiện vào hình vẽ bầu trời .

*** Cách tiến hành**

- Cho HS có thể vẽ bầu trời ban ngày hoặc đêm

- GV tổ chức cho các em giới thiệu bức vẽ của mình .

3. Củng cố, dặn dò:

- Cho HS làm việc theo nhóm đôi , tự đánh giá và trao đổi với bạn :

+ Điều em học được về bầu trời ban ngày và ban đêm , em thích điều gì nhất ?

+ Em muốn quan sát , tìm hiểu thêm gì về bầu trời ban ngày, ban đêm ?

- Nhận xét tiết học.

- HS vẽ tranh: các em có thể vẽ theo trí tưởng tượng và những gì các em hứng thú

- HS GT tranh nhóm đôi

- HS làm việc nhóm đôi, trao đổi cùng bạn

Điều chỉnh bài học:

Tiết 3 : TIẾNG VIỆT *

Luyện tập bài: CẬU BÉ THÔNG MINH

I. MỤC TIÊU: Giúp HS:

- Học sinh sắp xếp được câu có nghĩa

- HS phân biệt các vần : ươc/ ươt, ươn/ ương, ươi/ ưi để điền vào chỗ trống

- Giải được câu đố

- Nhìn tranh viết được câu thích hợp.

- Phát triển kỹ năng quan sát tranh.

*Phát triển năng lực tự học, giao tiếp, hợp tác, tự chuẩn bị đồ dùng học tập.

* Phát triển phẩm chất học, mạnh dạn tự tin trao đổi ý kiến, tự hòa nhập bản thân với mọi người xung quanh.

II. CHUẨN BỊ:

- Vở bài tập tiếng việt. Bảng con ,vở viết

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC.

1, Khởi động.

Gv cho hs hát

*Gv cho hs đọc lại bài học buổi sáng.

2. Luyện tập thực hành.

Bài 1 / 62: Sắp xếp các từ ngữ thành câu

-HS đọc

và viết lại câu.

- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu
- GV hướng dẫn HS sinh sắp xếp
- GV yêu cầu HS Làm việc cá nhân.
- GV nhắc học sinh: Đầu câu phải viết hoa, cuối câu có dấu chấm.
- GV nhận xét, tuyên dương.

***Bài tập tự chọn**

Bài 2/62: Điền vào chỗ trống

a) ước hay ươt

- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu
- GV gợi ý: HS đọc câu:
- +Câu bé ... được lên cung trăng.
- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.
- GV cho HS đọc lại câu
- GV nhận xét tuyên dương.

b) ươn hay ương

- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu
- GV gợi ý: HS đọc câu:
- + Việt Nam là nơi nuôi d... tài năng âm nhạc Đặng Thái Sơn.
- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.
- GV cho HS đọc lại câu
- GV nhận xét tuyên dương.

c) ươi hay ưi

- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu
- GV gợi ý: HS đọc câu:
- + Cô bé vừa thông minh vừa có nụ c... thật dễ thương.
- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.
- GV cho HS đọc lại câu
- GV nhận xét tuyên dương.

Bài 2/62: Giải câu đố

- GV cho HS đọc yêu cầu bài
- Cho Hs thảo luận nhóm 2
- Đại diện 2 nhóm hỏi – đáp
- Nhận xét, tuyên dương

- Hs đọc yêu cầu.
- Hs đọc các từ ngữ trong câu a và b để sắp xếp
- a) Huy nghĩ ra nhiều trò chơi thú vị.
- b) Việt Nam có nhiều người tài năng.
- Hs đọc lại câu đã xếp.

- Hs đọc yêu cầu bài
- Hs thảo luận nhóm đôi
- Hs đại diện nhóm trình bày
- +Câu bé **ước** được lên cung trăng.

Hs nhận xét bài làm của bạn

- + Hs đọc yêu cầu bài
- HS điền
- + Hs nhận xét bài làm của bạn
- + Việt Nam là nơi nuôi **dưỡng** tài năng âm nhạc Đặng Thái Sơn.
- Nhận xét

- + Hs đọc yêu cầu bài
- HS điền
- Hs nhận xét bài làm của bạn
- Cô bé vừa thông minh vừa có nụ **cười** thật dễ thương.
- Nhận xét

- HS đọc
- HS thảo luận
- HS hỏi đáp
- *quả nhãn*
- *con khỉ*
- Nhận xét

Bài 3/63: Chọn từ ngữ đúng điền vào chỗ trống

- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu
- GV cho HS đọc lại các câu có trong bài Cậu bé thông minh.
- Yêu cầu HS làm việc cá nhân

GV nhận xét HS, tuyên dương.

Bài 4/63: Viết câu phù hợp với tranh

- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu
- GV cho HS thảo luận nội dung tranh

Yêu cầu HS làm việc cá nhân

GV nhận xét HS, tuyên dương.

3. Củng cố

- HS cho HS đọc, bảng con và đọc lại vần ươc/ ươt, ươn/ương, ươi/ưi
- Dẫn HS về nhà học bài, hoàn thiện các BT chưa hoàn thành vào VBT, chuẩn bị bài tiếp theo.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 3 hs đọc yêu cầu:

Điền từ trong ngoặc vào chỗ trống.

- HS đọc
- HS làm vào vở
- Một số em trình bày
- *bãi cỏ*
- *hẹp và sâu*
- *đầy muối tiếc*
- Nhận xét

- HS đọc

- HS thảo luận nhóm đôi

- HS hỏi đáp

- HS nói theo suy nghĩ và viết vào vở BT

- Nhận xét

TUẦN 33B

Sáng: Thứ hai ngày 08 tháng 5 năm 2023

Tiết 1: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ :
MỪNG NGÀY SINH NHẬT BÁC HỒ**

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Năng lực:

- Thực hiện nghi lễ chào cờ tại lớp học. Nắm được những ưu điểm, nhược điểm cần khắc phục trong tuần.
- Nhớ được các việc cần thực hiện trong tuần
- Tham gia một số hoạt động kỉ niệm ngày sinh nhật Bác Hồ phù hợp với lứa tuổi.

2. Phẩm chất:

- Yêu quý Bác Hồ , yêu quý; chăm sóc, giúp đỡ , chia sẻ để thể hiện tình cảm kính yêu BH

II. Chuẩn bị:

- GV: máy tính, ghế , mũ ca nô

III. Các hoạt động chủ yếu:**Phần 1: Tập chung toàn trường(20’)**

- + Ôn định tổ chức.
- + Chinh đồn trang phục
- + Đứng nghiêm trang
- + Thực hiện nghi lễ chào cờ, hát Quốc ca
- + **Nhận xét thi đua và phát động thi đua của nhà trường**

Phần 2: Tại lớp(15’)**+ Nhận xét thi đua của lớp tuần qua**

- . Nhận xét kỷ nghỉ lễ dài ngày: an toàn, vệ sinh, sức khỏe,....
- . Tham gia lớp học đầy đủ, đúng giờ, ngồi học nghiêm túc.
- . Thực hiện nề nếp học tập, phong trào thi đua học tập,.....
- . Thực hiện vệ sinh cá nhân, vệ sinh nhà cửa
- . Nề nếp giữ vở sạch, viết chữ đẹp....

. Chuẩn bị chu đáo bài học trước khi đi học

- + Tiếp tục quyên góp sách, truyện cho thư viện.
- + Tích cực rèn chữ và bồi đắp kiến thức .
- + Hoàn thành đầy đủ các nhiệm vụ học tập

*** Triển khai kế hoạch tuần tới và mừng ngày sinh nhật Bác Hồ**

- HD các tổ đề ra kế hoạch của tuần 34
- Giáo viên chốt lại các nội dung cần lưu ý
- + Tiếp tục thực hiện việc học trực tiếp
- + Có ý thức tốt hơn trong các tiết học
- + Đi học đều, đúng giờ.
- + Tích cực rèn chữ và bồi đắp kiến thức và ôn tập cuối năm.
- + Hoàn thành đầy đủ các nhiệm vụ học tập.
- + GVCN phổ biến nội dung hoạt động của tháng hướng về kỉ niệm ngày sinh nhật Bác Hồ kính yêu và chuẩn bị tổng kết năm học. Định hướng nội dung hoạt động của từng tổ trong lớp.
- Các tổ đăng kí thực hiện nội dung hoạt động của tháng.
- Ca hát về Bác Hồ:
- + Tổ chức cho HS hát, đọc thơ về Bác Hồ

Điều chỉnh , bổ sung:

Tiết 2+ 3: TIẾNG VIỆT**Bài 2 : LÍNH CỨU HOẢ(Tiết 1+ 2)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

1. Năng lực: Đọc đúng , rõ ràng bài: Lính cứu hỏa ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát . Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi

Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

2. Phẩm chất: Phát triển phẩm chất và năng lực chung : yêu quý , trân trọng sự đóng góp , hi sinh của những con người bình dị thông qua hình ảnh của người lính cứu hoả , khả năng | làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi

II CHUẨN BI

- Máy tính có nội dung bài học
- HS: SGK, vở tập viết

III, HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Ôn và khởi động

- Ôn : HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thử vị mà HS học được từ bài học đồ .

Khởi động :

+ GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhỏ để trả lời các câu hỏi .

a . Có chuyện gì đang xảy ra ?

b . Chúng ta phải làm gì khi cả hoả hoạn ?

+ GV có thể có thêm những gợi ý để HS thảo luận và trả lời câu hỏi : Người ta phải làm gì khi có hoả hoạn ?

Hết to để bảo cho mọi người biết , cùng thoát hiểm ; Gọi ngay số 114 cho cơ quan phòng cháy , chữa cháy , cứu nạn : Tìm cách thoát ra khỏi đám cháy , ...

+ GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời , sau đó dẫn vào bài đọc Linh cứu hoả .

2. Đọc

GV đọc mẫu toàn VB Linh cứu hoả . Ngắt giọng , nhấn giọng đúng chỗ .

HS đọc câu

+ Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 1. GV hướng dẫn HS đọc một số từ ngữ khó đối với HS (chuông , sẵn sàng , ...) .

+ Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 2. GV hướng dẫn HS đọc những câu dài . (VD : Những người lính cứu hoả lập tức mặc quần áo chữa cháy , đi ủng .. đeo găng , đội mũ rồi nhanh chóng ra xe ; Những chiếc xe cứu hoả màu đỏ chứa đầy nước , / bật đèn báo hiệu , rù còi chạy như bay đến thời có cháy .)

- HS đọc đoạn

HS nhắc lại

+ Một số (2 - 3) HS trả lời câu hỏi . Các HS khác có thể bổ sung nêu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác .

HS đọc câu

HS đọc đoạn

+ GV chia VB thành các đoạn (đoạn 1 : từ đầu đến ra xe ; đoạn 2 : tiếp theo đến của người dân ; đoạn 3 : phần còn lại)
 . + Một số HS đọc nối tiếp từng đoạn , 2 lượt
 + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ dùng trong bài . GV sử dụng hình ảnh để giải thích nghĩa của những từ ngữ chỉ vật dụng của người lính cứu hoả .
 + HS đọc đoạn theo nhóm .
 - HS và GV đọc toàn VB
 + 1 - 2 HS đọc thành tiếng toàn VB .
 + GV đọc lại toàn VB và chuyển tiếp sang phần trả lời câu hỏi

1 - 2 HS đọc thành tiếng toàn VB

3. Trả lời câu hỏi

GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi .

a . Trang phục của lính cứu hoả gồm những gì ?
 b . Lính cứu hoả dập tắt đám cháy bằng cách nào ?

c . Em nghĩ gì về những người lính cứu hoả ?
 - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời . Các nhóm khác nhận xét , đánh giá . GV và HS thống nhất câu trả lời .
 - GV gợi ý cho HS dựa vào bài đọc để xác định những phẩm chất của người lính cứu hoả làm chúng ta yêu mến như : nhanh nhẹn , không sợ nguy hiểm , sẵn sàng cứu tính mạng , tài sản của dân . Đồng thời khuyến khích HS tự do suy nghĩ , tưởng tượng theo cách riêng của các em để câu trả lời phong phú hơn .

- HS làm việc nhóm (có thể đọc to từng câu hỏi) , cùng nhau trao đổi và trả lời cho từng câu hỏi .

4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi b và c ở mục 3

- GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi b và c (có thể trình chiếu lên bảng một lúc để HS quan sát) và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở
 b . Lính cứu hoả dập tắt đám cháy bằng cách dùng vòi phun nước ;
 c . Câu trả lời mở
 - GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu ; đặt dấu chấm , dấu phẩy đúng vị trí . GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS

HS quan sát và viết câu trả lời vào vở

• Cùng cố: Nhận xét tiết học, dặn dò; chuẩn bị bài sau

Tiết 4: TỰ NHIÊN XÃ HỘI

Bài 21: Thời tiết (tiết 1)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực:

- Nêu được một số dấu hiệu cơ bản của một số hiện tượng thời tiết khác nhau .
- Nêu được lí do phải theo dõi dự báo thời tiết .
- Quan sát và nhận biết được ngày nắng , ngày nhiều mây , ngày mưa , ngày gió .
- Biết chọn dùng trang phục phù hợp thời tiết (nóng , rét , mưa , nắng)

2. Phẩm chất: Có ý thức bảo vệ môi trường, thiên nhiên

II. Đồ dùng, thiết bị dạy học:

- Máy tính có nội dung trình chiếu;một số bản tin dự báo thời tiết .
- HS: Sách TNXH

III. Các hoạt động dạy – học:

1. Khởi động:

- GV cho cả lớp hát bài Trời nắng , trời mưa .
- Sau đó GV hỏi :
 - + Bài hát nhắc tới những hiện tượng thời tiết nào ?
 - + Tại sao khi trời mưa thỏ lại phải chạy mau ?
- Từ đó dẫn dắt vào bài mới để tìm hiểu về các hiện tượng thời tiết .

2. Khám phá kiến thức mới:

Hoạt động 1 : Quan sát và nhận xét về hiện tượng thời tiết

*** Mục tiêu**

- Nêu được một số dấu hiệu cơ bản của một số hiện tượng thời tiết khác nhau .
- Quan sát và nhận biết được ngày nắng , ngày nhiều mây , ngày mưa , ngày gió .

*** Cách tiến hành**

- GV tổ chức cho HS học theo nhóm 6 :
 - + Mỗi học sinh trong nhóm mô tả về hiện tượng thời tiết của một hình .
 - + Cả nhóm thảo luận trả lời các câu hỏi :
 - Bầu trời và quang cảnh xung quanh khi trời mưa có gì khác với khi trời nắng ?
 - Dựa vào dấu hiệu nào mà em biết trời có gió ? Gió mạnh hay gió nhẹ ?
 - Khi trời nóng hoặc khi trời lạnh , em cảm thấy thế nào ?
- Làm việc cả lớp : Mỗi nhóm cử đại diện trả lời câu hỏi ; mỗi nhóm một câu .

- Hát, múa “Trời nắng, trời mưa”
Trời mưa và trời nắng
Tránh bị ướt

- HĐ theo hướng dẫn của GV

Đại diện các nhóm trình bày kết quả. Các nhóm khác nhận xét và bổ sung câu trả lời .

Hoạt động 2 : Thi nói về hiện tượng thời tiết

*** Mục tiêu**

Trình bày được một số dấu hiệu cơ bản của một số hiện tượng thời tiết khác nhau .

*** Cách tiến hành**

- Cho HS học theo cặp hoặc theo nhóm .

Khi GV quan sát các nhóm , khuyến khích các em huy động kiến thức đã học , kinh nghiệm và vốn từ các em có để nói về hiện tượng thời tiết .

- HS thảo luận, nêu ý kiến

Khi trời nắng :Trời xanh. Mây trắng. Nắng vàng .

Khi trời mưa : Bầu trời phủ toàn mây xám; Không nhìn thấy Mặt Trời; Mưa rơi; Cây cỏ và mọi vật ở ngoài trời đều ướt

3.Củng cố, dặn dò:

Nhận xét tiết học, giao nhiệm vụ tiết sau.

Điều chỉnh , bổ sung:

Chiều, thứ hai ngày 8 tháng 5 năm 2023

Tiết 1: TIẾNG VIỆT

Luyện đọc, viết các bài trong tuần

I.Yêu cầu cần đạt:

1. Năng lực:

- Củng cố luyện đọc lại bài: Cậu bé thông minh
- Viết đúng các từ: trầm trồ, thần phục.
- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết, nối chữ đúng chữ viết đều và đẹp.

2. **Phẩm chất:** Tình yêu đối với con người , sự trân trọng đối với khả năng của mỗi con người .

II.Đồ dùng dạy học:

- GV: Máy tính, giáo án điện tử, ti vi
- HS: vở tập viết,bảng con,...

III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1.Khởi động: 3' HS hát

2.Hoạt động:

*** HĐ 1: Luyện đọc: 7'**

- Cho HS luyện đọc lại bài: Cậu bé thông minh
- Gọi 1 số HS đọc nối tiếp đoạn
- Gọi HS đọc cả bài và TLCH:

a . Cậu là Vinh và các bạn chơi trò chơi gì ?

b . Vinh làm thế nào để lấy được quả bóng ở dưới hồ lên ?

c . Vì sao các bạn nhìn Vinh trầm trồ thần phục ?

-HS đọc thầm toàn bài

- HS đọc CN nối tiếp theo đoạn,

- HS thi đọc cả bài

- HS nêu

- GV củng cố nội dung bài
- Nhận xét, tuyên dương

***HD 2. Luyện viết:5'**

- GV đưa từ: trăm tròn, thần phục.
- + GV viết mẫu, hướng dẫn cách viết lưu ý HS độ cao, độ rộng, khoảng cách giữa các con chữ trong tiếng, giữa các tiếng trong từ
- Cho HS viết bảng con
- Nhận xét, sửa chữa

***HD 3: HS viết vở : 20'**

+ Viết vở tập viết

- GV nêu yêu cầu bài viết
- GV đọc cho HS viết lần lượt các từ trong vở tập viết
- Theo dõi nhắc nhở HS
- + **Viết vở ô ly:** GV đọc cho HS viết bài : Cậu bé thông minh (Từ đầu đếncái hồ gần đó)
- GV đọc bài
- Phát hiện chữ khó viết
- Luyện viết từ khó trên bảng con
- Đọc cho HS viết
- GV cùng HS nhận xét, đánh giá.
- Nêu những lỗi sai cơ bản của HS

***HD4. HD ứng dụng:2'**

- Đọc lại bài cho người thân nghe; chuẩn bị bài sau....

- 1 số HS nêu, lớp nhận xét
- HS chú ý lắng nghe

- Viết bảng con
- Nhận xét và sửa sai

- Tập viết vào vở
- HS tự sửa

- Viết vở ô ly

- Theo dõi
- Phát hiện từ khó viết
- Luyện viết từ khó
- Nghe viết
- Soát lỗi

Tiết 2: TOÁN *

LUYỆN TẬP: CÁC SỐ VÀ PHÉP TÍNH TRONG PHẠM VI 10

I. MỤC TIÊU: Giúp HS

1. Năng lực .

- Ôn tập, củng cố kiến thức về số và chữ số trong phạm vi 10, phân tích số, đọc viết số, xếp thứ tự và so sánh số.
- Củng cố bài toán có lời văn (bài toán thực tế về phép cộng, phép trừ). Quan sát tranh, viết phép tính thích hợp và nêu câu trả lời.
- Củng cố thực hiện tính (tính nhẩm) các phép cộng, trừ trong phạm vi 10 (dựa

vào bảng cộng, trừ trong phạm vi 10). Thực hiện tính trong trường hợp có hai dấu phép tính. Nhận biết mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ.

2. Phẩm chất.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề qua việc giải các bài toán thực tế (giải quyết các “tình huống” thực tế).
- Rèn khả năng diễn đạt, trình bày, giao tiếp toán học thông qua trả lời các câu hỏi của bài toán có lời văn, bài toán vui có tính logic, trò chơi toán học,...

- Thấy được mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ.

II. CHUẨN BI: Bộ đồ dùng học Toán 1, mô hình, tranh ảnh phục vụ các bài trong SGK.

- GV: Máy tính.

- HS: Bảng con, VBT, Bộ đồ dùng toán 1.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

KHỞ ĐỘNG: 2'

- | | |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức HS chơi trò chơi : Truyền điện” nêu kết quả phép tính của bạn đưa ra. - GV nhận xét, tuyên dương - Ghi bảng: Bài 38: Ôn tập các số và phép tính trong phạm vi 10 | <ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia chơi - HS lắng nghe |
|---|--|

LUYỆN TẬP: 30'

Bài 1/89: Viết các số 8,4,7,1 vào ô trống cho thích hợp

- | | |
|--|---|
| <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu đề. - YC HS đọc dãy số đã cho - Trong dãy số đó số nào lớn nhất? - Số nào nhỏ nhất? * Viết BT vào vở - GV Cho HS thực hiện vào VBT. GV quan sát, nhận xét, hỗ trợ các em - Cho HS trình bày trên bảng phụ - GV tổ chức nhận xét bài bạn - GV nhận xét, tuyên dương <p>Bài 2/89: Tô màu cho hoa</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu của bài. - GV hỏi: Trong tranh có mấy bông hoa? | <ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe. - HS đọc: 8,4,7,1 - Số lớn nhất là 8 - Số bé nhất là 1 - HS thực hiện cá nhân - 2 HS trình bày - HS nhận xét - Trong tranh có 5 bông hoa |
|--|---|

- Muốn tô hoa màu đỏ nhiều hơn hoa màu vàng ta tô mấy bông hoa?
- Tô màu vàng vào mấy bông hoa?
- GV cho HS thực hiện tô màu theo yêu cầu vào VBT
- GV quan sát, hướng dẫn
- GV cùng HS nhận xét.

Bài 3/90: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV hỏi:
- + Lúc đầu, trên cành có mấy con chim? Cành dưới có mấy con chim?
- + Sau đó có mấy con chim bay từ cành trên xuống cành dưới?
- Lúc này cành dưới có mấy con chim?
- Cành trên còn lại bao nhiêu con chim?
- GV YC HS khoanh vào đáp án đúng.
- Chia sẻ đáp án
- GV nhận xét, tuyên dương

Bài 4/ 90:

- GV nêu yêu cầu của bài.
- Trong tranh có mấy chú thỏ?
- Có mấy chuồng? Đó là những chuồng nào?
- Chuồng nào yêu cầu nhốt nhiều thỏ nhất?
- Chuồng nào yêu cầu nhốt ít thỏ nhất?
- GVYC HS thảo luận nhóm đôi.
- GV tổ chức HS chia sẻ, nhận xét
- GV nhận xét, kết luận

VẬN DỤNG: 3'

4. Củng cố, dặn dò:

- Nhắc nhở, dặn dò HS hoàn thành các bài tập trong VBT.
- Nhận xét tiết học, tuyên dương.

- Tô màu đỏ vào 3 bông

- Tô màu vàng vào 2 bông
- HS tô màu theo yêu cầu
- HS lắng nghe.

- HS lắng nghe.

- Lúc đầu có 7 con chim
- Cành dưới có 5 con chim
- Bay 1 con xuống cành dưới

- $5 + 1 = 6$ con chim
- $7 - 1 = 6$ con chim

- HS thực hiện
- 2 -3 đọc đáp án của mình: C

- Trong chuồng có 6 chú thỏ
- Có 3 chuồng, chuồng A, chuồng B và chuồng C
- Chuồng C
- Chuồng A
- HS thảo luận nhóm đôi
- Đại diện nhóm trình bày.
- + chuồng C: 3 con thỏ; chuồng B: 2 con thỏ; chuồng A: 1 con thỏ.
- HS lắng nghe

- HS lắng nghe

Tiết 3: TIẾNG VIỆT *

Luyện tập bài 2: Lính cứu hỏa

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Năng lực:

- củng cố và nâng cao một số kiến thức, kỹ năng đã học trong bài : Lính cứu hỏa và mở rộng vốn từ ngữ dùng để nói về Đất nước và con người .
- + Phát triển kỹ năng sắp xếp các từ ngữ thành câu.
- + Phát triển kỹ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một văn bản.
- + Phát triển kỹ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung văn bản.

2. Phẩm chất:

- Yêu thích môn TV, tích cực và tự giác trong học tập.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Ti vi, máy tính.
- HS: SGK, vở bài tập Tiếng Việt 1 tập 2.

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Khởi động: (5')

- Gv mở nhạc cho HS hát
- GV dẫn vào nội dung bài.

- HS hát và vận động theo bài hát.

2. Luyện tập: (27')

Hoạt động 1: Luyện đọc

- GV cho HS đọc lại bài: Lính cứu hỏa
- GV cho HS đọc nối tiếp theo đoạn.

HS luyện đọc lại bài nối tiếp theo đoạn

Hoạt động 2: Làm bài tập

*** BT bắt buộc: Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết lại câu.**

- Gọi HS đọc yêu cầu.
- GV cùng HS nhận xét.

- 1 số HS đọc cả bài

*** Bài tập tự chọn**

Bài 1: (64) Điền vào chỗ trống

- GV cho HS đọc yêu cầu:
- GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi và làm bài vào vở bài tập TV.
- Gọi một số nhóm trình bày kết quả.
- GV và HS nhận xét, chốt đáp án.

- 2 HS đọc
- HS tự sắp xếp từ thành câu và viết câu vào VBTTV
- 1 số HS đọc câu

Bài 2(64)

- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu

GV gợi ý: HS đọc câu:

+ Minh đỏ như lửa

Bụng chứa (nước/ nướ).....đầy.

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.

Chọn tiếng, điền vào VBT

- Thảo luận nhóm
- 2 HS đọc
- HS mở vở bài tập TV 1 tập 2
- 2,3 nhóm trình bày.
- HS nêu yêu cầu
- Hs nêu, thảo luận nhóm
- HS nêu, viết câu vào VBT
- 1 số HS nói câu

-GV cho HS đọc lại câu

-GV nhận xét tuyên dương.

Bài 3(64) Tìm trong bài đọc từ ngữ thể hiện:

-Cho HS đọc lại bài: Lính cứu hỏa

a. những người lính cứu hỏa phản ứng rất nhanh

b. dấu hiệu giúp em nhận biết xe cứu hỏa.

Nhóm 4 thảo luận, tìm từ ngữ phù hợp với yêu cầu=> Chia sẻ trước lớp

Nhận xét và hoàn thiện Bt vào vở BT

Bài 4: (65) Viết câu phù hợp với tranh

-Nêu nội dung tranh

- Gọi 1 số HS nói câu

-Gv nhận xét, chỉnh sửa

3. củng cố dặn dò: 3'

- Nhận xét giờ học. Dặn dò HS về nhà đọc lại bài.

Điều chỉnh sau bài học:

- Đọc bài

- Đọc yêu cầu

- Thảo luận nhóm, tìm từ, tiếng phù hợp

- Chia sẻ trước lớp và hoàn thiện bài 3

-Nêu yêu cầu, nêu nội dung tranh

- Nói 1 số câu

Sáng, thứ Ba ngày 9 tháng 5 năm 2023

Tiết 1: ÂM NHẠC

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: TOÁN

ÔN TẬP CÁC SỐ VÀ PHÉP TÍNH TRONG PHẠM VI 10 (Tiết 2)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực:

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề qua việc giải các bài toán thực tế (giải quyết các tình huống thực tế).

- Rèn khả năng diễn đạt, trình bày, giao tiếp toán học thông qua trả lời các câu hỏi của bài toán có lời văn, bài toán vui có tính logic, trò chơi Toán học.

- Thấy được mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ.

2. Phẩm chất :

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II. Đồ dùng dạy - học:

GV: Máy tính có nội dung bài học.

HS: Đồ dùng học toán 1.

III. Các hoạt động dạy - học:

1. **Hoạt động 1: Khởi động: 4'** Trò chơi Bắn tên

- Quản trò lên tổ chức cho cả lớp cùng chơi. (HS đọc 1 phép tính cộng hoặc trừ trong phạm vi 10 và người được bắn trả lời đáp án)

2. **Hoạt động 2: Luyện tập**

* Bài 1: 5' Những phép tính nào có kết quả bằng 8?

- GV gọi HS nêu yêu cầu của bài.
- Cho HS quan sát tranh
- Yêu cầu HS thực hiện các phép tính trong hình vẽ.
- Yêu cầu HS tìm các phép tính có kết quả bằng 8.
- GV nhận xét, bổ sung.

- HS nêu yêu cầu bài toán.
- HS thực hiện các phép tính vào vở
- HS quan sát, trình bày.

* Bài 2: 7' Mỗi chú thỏ sẽ vào chuồng có số là kết quả phép tính ghi trên chú thỏ đó.

Hỏi chuồng nào sẽ có hai chú thỏ?

- GV gọi HS đọc, nêu yêu cầu của bài.
- Cho HS quan sát tranh, hướng dẫn HS thực hiện phép tính ở trên các chú thỏ và cách sắp xếp thỏ vào chuồng.
- Yêu cầu HS thực hiện các phép tính trong hình vẽ và xếp thỏ vào các chuồng.
- Yêu cầu HS tìm chuồng có 2 chú thỏ.
- GV nhận xét, bổ sung.

- 1 HS đọc, nêu yêu cầu của bài toán.
- HS quan sát tranh, lắng nghe GV hướng dẫn.
- HS thực hiện phép tính vào vở và xếp thỏ vào các chuồng tương ứng.
- HS phát hiện được 2 chú thỏ mang phép tính $(5+2)$ và $(10-3)$ có kết quả là 7 nên cùng chạy vào chuồng số 7.

* Bài 3: Số? 7'

- GV yêu cầu HS đọc và nêu yêu cầu của bài.
- GV hướng dẫn HS quan sát tranh, hướng chỉ của các mũi tên để rút ra quy luật: Mỗi số ở hàng trên là tổng của 2 số hàng dưới liền kề.
- HD HS làm thêm để tìm ra số thích hợp $(3+1)$
- Vậy ta cần điền vào ô trống số mấy?
- GV cho HS làm phần còn lại.
- GV tổ chức trò chơi "Ai nhanh hơn" để sửa

- HS đọc và nêu yêu cầu của đề bài.
- HS lắng nghe.

-Số 4.

bài.

- GV cùng HS nhận xét

***Bài 4: > ; < ; = ? 5'**

- GV gọi HS nêu yêu cầu của bài.

- GV hướng dẫn HS thực hiện nhằm các phép tính rồi thực hiện so sánh.

- Yêu cầu HS làm bài.

- GV yêu cầu HS chia sẻ.

- GV nhận xét, bổ sung.

***Bài 5: Bướm sẽ đậu vào bông hoa có số là kết quả phép tính trên cánh bướm. 7'**

- GV gọi HS nêu yêu cầu của bài.

- Cho HS quan sát tranh, hướng dẫn HS thực hiện các phép tính trên bướm và đậu vào bông hoa tương ứng.

- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và làm bài.

- GV tổ chức trò chơi “Chú bướm thông minh” để sửa bài, tìm ra số bướm đậu ở mỗi bông hoa.

- GV nhận xét, bổ sung.

3. Hoạt động 3: Củng cố, dặn dò 3'

- Hôm nay em được học bài gì?

- Nhận xét tiết học.

- Ôn tập bảng cộng, trừ trong phạm vi 10.

- HS làm vào vở.

-HS tham gia trò chơi.

-HS nêu yêu cầu bài.

-HS lắng nghe.

-HS làm bài.

-HS nêu yêu cầu bài.

-HS lắng nghe.

-HS làm bài nhóm đôi.

-HS tham gia chơi.

-HS trả lời.

Điều chỉnh , bổ sung:

Tiết 3 + 4 : TIẾNG VIỆT

Bài 2 : LÍNH CỨU HOẢ(Tiết 3+ 4)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1.Năng lực: Đọc đúng , rõ ràng bài: Lính cứu hỏa ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát . Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi

Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

2.Phẩm chất:Phát triển phẩm chất và năng lực chung : yêu quý , trân trọng sự đóng góp , hi sinh của những con người bình dị thông qua hình ảnh của người lính

cứu hoả , khả năng | làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi

II CHUẨN BI

- Máy tính có nội dung bài học
- HS: SGK, vở tập viết

III, HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Khởi động

Hát

5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở

GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu .

GV yêu cầu đại diện một số nhóm trình bày kết quả .

GV và HS thống nhất các câu hoàn chỉnh .

a . Giống như xe cứu hoả , xe cứu thương cũng có đèn báo hiệu ;

b . Chúng ta cần bảo vệ tài sản của nhà trường .

- GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở .
- GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS .

HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu

6. Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh

- GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan sát tranh .

GV giải thích cho HS nghĩa của các từ ngữ gợi ý .

GV yêu cầu HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh , có dùng các từ ngữ đã gợi ý .

GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh .

HS và GV nhận xét

HS quan sát tranh .

HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh , có dùng các từ ngữ đã gợi ý

7, Nghe viết

GV đọc to đoạn văn .

- GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết

+ Viết lùi đầu dòng . Viết hoa chữ cái đầu câu , kết thúc câu có dấu chấm

- GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách . Đọc và viết chính tả :

+ GV đọc từng câu cho HS viết . Mỗi câu cần đọc theo từng cụm từ. Mỗi cụm từ đọc 2

HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng

- 3 lần . GV cần đọc rõ ràng , chậm rãi , phù hợp với tốc độ viết của HS .
- + Sau khi HS viết chính tả , GV đọc lại một lần toàn đoạn văn và yêu cầu HS ra soát
- + HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi .
- + GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS .

cách .

HS viết

+ HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi

8. Chọn vần phù hợp thay cho ô vuông

- GV có thể sử dụng máy chiếu hoặc bảng phụ để hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu .
- GV nêu nhiệm vụ , HS làm việc nhóm đôi để tìm những vần phù hợp

- Một số (2 - 3) HS lên trình bày kết quả trước lớp (có thể điền vào chỗ trống của từ ngữ được ghi trên bảng)
- Một số HS đọc to các từ ngữ . Sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần .

9. Đặt tên cho hình

GV yêu cầu HS chia nhỏ và trao đổi về hình vẽ .

GV có thể gợi ý : HS chú ý đến các chi tiết trong hình người lính cứu hỏa : trang phục , thân hình khoẻ mạnh , khuôn mặt đen sạm vì khói , ... Đại diện một số nhóm nói tên hình do nhóm đặt . Các em có thể nói thêm lí do đặt tên Các HS khác nhận xét , đánh giá .

- GV lồng ghép GDANQP: Giới thiệu trang phục và nhiệm vụ của người lính cứu hỏa.

+ Cho HS xem hình ảnh và công việc các chú làm qua 1 số Video

HS chia nhỏ và trao đổi về hình vẽ .

10. Củng cố

- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học .

- GV tóm tắt lại những nội dung chính

- GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học

- GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS .

Điều chỉnh , bổ sung:

- HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào) .

Chiều : Thứ ba ngày 9 tháng 5 năm 2023

Tiết 1: Tiếng Việt + Tiết 2: Hoạt động trải nghiệm + Tiết 3: TNXH*

Đồng chí : Hoàng Thị Nga dạy

Sáng, Thứ tư ngày 10 tháng 5 năm 2023

Tiết 1: TIẾNG ANH

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: TOÁN**ÔN TẬP CÁC SỐ VÀ PHÉP TÍNH TRONG PHẠM VI 10 (tiết 3), trang 92, 93****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:****1. Năng lực:**

- Ôn tập, củng cố kiến thức về số và chữ số trong phạm vi 10, phân tích số, đọc viết, xếp thứ tự và so sánh số.
- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề qua việc giải các bài toán thực tế (giải quyết các “tình huống” thực tế).
- Rèn khả năng diễn đạt, trình bày, giao tiếp toán học thông qua trả lời các câu hỏi của bài toán có lời văn, bài toán vui có tính logic, trò chơi toán học,...
- Thấy được mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ.

2. Phẩm chất : Yêu thích môn học, vận dụng những điều học được vào cuộc sống.**II. Đồ dùng dạy - học:**

GV: Máy tính

HS: Sách Toán, , que tính.

III. Các hoạt động dạy - học:**1. Hoạt động 1: 4’ Khởi động:** Trò chơi Rung chuông vàng.**Câu hỏi**

- Câu 1: Viết những số bé hơn 7
- Câu 2: Hôm nay là thứ tư thì hôm qua là thứ mấy?
- Câu 3: $7+2 = ?$
- Câu 4: $4+3 \dots 7$

-HS nêu yêu cầu bài toán.

-HS quan sát tranh.

- HS thực hiện xếp

-HS chia sẻ kết quả.

2. Hoạt động 2: Luyện tập*** Bài 1: Xếp que tính 13’**

- a) Em hãy xếp que tính thành các số 0,1,2,3,4,5,6,7,8,9 theo hình dưới đây
- GV gọi HS nêu yêu cầu của bài.
- Cho HS quan sát tranh
- Yêu cầu HS dùng que tính thực hiện xếp các số 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9
- Yêu cầu HS chia sẻ
- GV nhận xét, bổ sung.
- b) Với 5 que tính, em xếp được những số nào

- HS quan sát, đếm số que tính ở mỗi số rồi tìm ra được số xếp được bằng 5 que tính.
- các số: 2, 3, 5

trong các số trên?

- GV yêu cầu HS thực hiện.

-Yêu cầu HS chia sẻ.

-GV và HS nhận xét, bổ sung.

***Bài 2: 7'Bạn Mai xếp que tính thành phép tính nhưng bị sai. Em hãy chuyển chỗ 1 que tính để có phép tính đúng (Vẫn giữ nguyên dấu + hoặc dấu -)**

- GV gọi HS đọc, nêu yêu cầu của bài.

- Cho HS quan sát tranh, hướng dẫn HS đổi chỗ 1 que tính để tạo thành phép tính đúng.

- Yêu cầu HS thực hiện.

- Yêu cầu HS chia sẻ.

- GV và HS nhận xét, bổ sung.

***Bài 3: Thỏ và cà rốt. 6'**

- GV yêu cầu HS đọc và nêu yêu cầu của bài.

- GV hướng dẫn HS thực hiện cộng hai số ở hai cửa tương ứng để có kết quả là 10.

- Yêu cầu HS thực hiện.

- Yêu cầu HS chia sẻ

- GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh hơn” để sửa bài.

- GV cùng HS nhận xét

3. Hoạt động 3: củng cố, dặn dò3'

- Hôm nay em được học bài gì?

- Nhận xét tiết học.

- Ôn tập bảng cộng, trừ trong phạm vi 10.

Điều chỉnh bài học:

-1 HS đọc, nêu yêu cầu của bài toán.

- HS quan sát tranh, lắng nghe GV hướng dẫn.

- HS thảo luận nhóm đôi và thực hiện.

- a) đổi số 3 thành số 2

b) đổi số 9 thành số 0.

-HS đọc và nêu yêu cầu của đề bài.

-HS lắng nghe.

-HS làm bài.

- Có hai cách đi để thỏ lấy được cà rốt: $2+8=10$ và $3+7=10$

-HS trả lời.

Tiết 3 + 4 : TIẾNG VIỆT

Bài 3 : LỚN LÊN BẠN LÀM GÌ ?(tiết 1, 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1.Năng lực: Đọc đúng , rõ ràng một bài thơ ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ , nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau , củng cố kiến thức về vần ; thuộc lòng một số khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát . Phát triển kĩ năng nói và nghệ thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

2. Phẩm chất : Tình yêu đối với bạn bè và với thiên nhiên

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Máy tính có nội dung bài dạy

HS: SGK, vở tập viết.

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Ôn và khởi động

- Ôn : HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó .

- Khởi động :

+ GV yêu cầu HS quan sát tranh để trả lời câu hỏi . (Mỗi người trong hình làm nghề gì ?)

+ GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời , sau đó dẫn vào bài thơ Lớn lên bạn làm gì ?

HS nhắc lại

+ Một số (2 - 3) HS trả lời câu hỏi . Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của Các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác ,

2. Đọc

GV đọc mẫu toàn bài thơ . Chú ý đọc diễn cảm , ngắt nghỉ đúng nhịp thơ .

- HS đọc từng dòng thơ

+ Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS (lớn lên , thủy thủ , lái tàu , sóng đu) .

+ Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2. GV hướng dẫn HS cách đọc , ngắt nghỉ đúng dòng thơ , nhịp thơ .

HS đọc từng khổ thơ

+ GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ ,

+ Một số HS đọc, 2 lượt .

+ GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ khó trong bài thơ (thủy thủ : người làm việc trên tàu thủy ; sóng dữ : Sóng lớn và nguy hiểm , đầu bếp : người nấu ăn (thường chỉ người chuyên làm nghề nấu ăn) : gieo : rắc hạt giống xuống đất để cho mọc thành cây (gieo hạt : ý chỉ trồng trọt) .

+ HS đọc từng khổ thơ .

+ Một số HS đọc khổ thơ , mỗi HS đọc một khổ thơ . Các bạn nhận xét , đánh giá . HS đọc cả bài thơ

+ 1- 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ .

HS đọc câu

HS đọc đoạn

1 - 2 HS đọc thành tiếng toàn VB

3. Tìm trong khổ thơ thứ hai và thứ ba những tiếng có vần at , ep , êp

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm , cùng đọc lại khổ thơ thứ hai và thứ ba và tìm tiếng có vần at , ep , êp.

GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả .

GV và HS nhận xét , đánh giá .

- GV và HS thống nhất câu trả lời (hạt , đẹp , bép) .

HS đọc lại khổ thơ thứ hai và thứ ba và tìm tiếng có vần at , ep , êp.

HS viết những tiếng tìm được vào vở

4. Trả lời câu hỏi

GV hướng dẫn HS để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi .

a . Bạn nhỏ muốn trở thành thủy thủ để làm gì ?

b . Bạn nhỏ muốn trở thành đầu bếp để làm gì ?

c . Bạn nhỏ trong khổ thơ thứ ba muốn làm nghề gì ?

- GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời . Các bạn nhận xét , đánh giá .

- GV và HS thống nhất câu trả lời .

HS tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi

HS làm việc nhóm (có thể đọc to từng câu hỏi) , cùng nhau trao đổi và trả lời từng câu hỏi .

5. Học thuộc lòng

- GV trình chiếu hai khổ thơ cuối . Một HS đọc thành tiếng hai khổ thơ cuối .

- GV hướng dẫn HS học thuộc lòng hai khổ thơ cuối bằng cách xoá che dần một số từ ngữ trong hai khổ thơ này cho đến khi xoay che hết . HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoá che dần . Chú ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lòng hai khổ thơ này .

HS đọc thành tiếng hai khổ thơ cuối .

HS nhớ và đọc thuộc

6. Trao đổi : Lớn lên , em muốn làm nghề gì ? Vì sao ?

GV yêu cầu mỗi HS nêu ý kiến của mình .

GV và HS nhận xét , đánh giá

Lưu ý : GV có thể gợi ý một số nghề nghiệp đã nêu trong phần khởi động và trong bài thơ . Tuy nhiên , không nên áp đặt HS phải lựa chọn một trong những nghề đó . Cần tạo không khí cởi mở , tôn trọng ý kiến riêng của từng cá nhân

- GV lồng ghép GDANQP: Giới thiệu qua hình ảnh và cho HS xem 1 số đoạn video về

Một số HS nói.

- Xem Video và hình ảnh về các

các chú bộ đội, công an: Quân áo, mũ, quần
hiệu

chú bộ đội và công an

7.Củng cố

- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học GV tóm tắt lại những nội dung chính
- GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học .
- GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS ,

HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào) ,

Điều chỉnh bài học:

CHIỀU:Thứ tư ngày 10 tháng 5 năm 2023

Tiết 1: KĨ NĂNG SỐNG

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: ÂM NHẠC*

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 3: THỂ DỤC

Giáo viên chuyên dạy

Sáng: Thứ năm ngày 11 tháng 5 năm 2023

Tiết 1: MĨ THUẬT

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: TOÁN**BÀI 39: ÔN TẬP CÁC SỐ VÀ PHÉP TÍNH TRONG PHẠM VI 100 (T1)****I. Yêu cầu cần đạt:****Năng lực:**

- Ôn tập và củng cố kiến thức về số và chữ số trong phạm vi 100 (số có hai chữ số); về đọc, viết số, cấu tạo, phân tích số, xếp thứ tự, so sánh số.
- Ôn tập, củng cố vận dụng quy tắc tính (đặt tính rồi tính), tính nhẩm, tính trong trường hợp có hai dấu phép tính, vận dụng vào giải toán có lời văn (toán thực tế) để nêu phép tính thích hợp và nêu câu trả lời.

Phẩm chất : Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Máy tính, ti vi, , giáo án điện tử

III. Các hoạt động dạy học:**1. Khởi động (5')**

- Số 16 gồm mấy chục và mấy đơn vị?
- Số bé nhất có hai chữ số là số mấy?
- Số lớn nhất có hai chữ số là số mấy?
- GV nhận xét. Giới thiệu bài mới

2. Luyện tập: 27'

***Bài 1: Số?**

- Cho HS quan sát tranh vẽ que tính
- + Có bao nhiêu que tính?
- + Số 35 viết như thế nào?
- + Số 35 gồm mấy chục và mấy đơn vị?
- + Đọc số?

Tương tự với các số 44, 61, 80, 53

- GV và HS nhận xét, bổ sung.

***Bài 2: Số?**

a) Cho HS quan sát tranh và hướng dẫn HS phân tích cấu tạo số (gồm mấy chục và mấy đơn vị) rồi điền số tương ứng vào chỗ trống

- GV và HS nhận xét, bổ sung.

b) GV hướng dẫn HS phân tích cấu tạo số và trình bày phép cộng tương ứng, tìm các số tương ứng trong các ô.

***Bài 3:** GV gọi HS nêu yêu cầu của bài.

- GV yêu cầu HS nêu số đo độ dài một bước chân của ba bạn Mai, Việt, Nam và trả lời câu hỏi:

- + Ai có bước chân dài nhất?
- + Ai có bước chân ngắn nhất?

- GV và HS nhận xét, bổ sung.

***Bài 4:**

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để lập được các số có hai chữ số (lưu ý số có hai chữ số khác nhau vì sử dụng 2 trong 3 tấm thẻ).

- GV nhận xét, bổ sung.

(GV lưu ý: các số: 07, 03 không phải số có hai chữ số.)

3. Củng cố, dặn dò: 3'

- Vận dụng: Em hãy đo một gang tay của em và so sánh với bạn bên cạnh.
- Nhận xét tiết học.

Điều chỉnh sau bài học:

- HS nêu kết quả

- HS nêu yêu cầu

- HS quan sát tranh

- HS trả lời

- HS thảo luận nhóm đôi hỏi đáp nhau

- 1 số nhóm chia sẻ trước lớp

- HS quan sát

- HS làm cá nhân

- HS chia sẻ kết quả

- Lớp nhận xét bổ sung

- HS quan sát và thảo luận.

- Đại diện các nhóm lên trình bày

- HS lắng nghe

- HS quan sát, đọc yêu cầu

- HS thảo luận nhóm đôi

- HS chia sẻ kết quả

Tiết 3+ 4: TIẾNG VIỆT

Bài 4. RUỘNG BẬC THANG Ở SA PA(Tiết 1 + 2)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1.Năng lực: Đọc đúng , rõ ràng một VB thông tin ngắn và đơn giản , có yếu tố miêu tả ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát ,

Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh ,

2.Phẩm chất : Tình yêu đối với vẻ đẹp của quê hương , đất nước

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Máy tính có nội dung bài dạy

HS: SGK, vở tập viết.

II HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1.Ôn và khởi động

Ôn : HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học do .

Khởi động :

+ GV yêu cầu HS quan sát tranh trả lời các câu hỏi .

a . Hình ảnh nào trong tranh khiến em chú ý nhất ?

b . Em có thích cảnh vật trong tranh không ? Vì sao ?

+ Một số (2 - 3) HS trả lời câu hỏi . Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác

+ GV có thể có thêm những gợi ý để HS thảo luận và trả lời hỏi Em có thích cảnh vật trong tranh không ? Vì sao ? Thích những người dân tộc vì họ mặc những bộ quần áo sắc sỡ , đẹp ; thích các thửa ruộng bậc thang vì các ruộng lúa không bằng phẳng như cánh đồng vùng xuôi gà nằm trên sườn núi , ruộng này xếp cao hơn ruộng kia giống như các bậc thang . Các thửa ruộng lúa chín vàng , rất đẹp

- GV dẫn vào bài đọc Ruộng bậc thang ở Sa Pa : Đất nước Việt Nam có rất nhiều cảnh

HS nhắc lại

HS trả lời cho mỗi câu hỏi , các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ

đẹp . Cảnh mùa lúa chín trên những thửa ruộng bậc thang ở Sa Pa là một trong những cảnh đẹp tiêu biểu ở vùng núi phía Bắc nước ta . Bài Ruộng bậc thang ở Sa Pa khiến chúng ta thêm yêu những cảnh đẹp và thêm yêu đất nước

2. Đọc

GV đọc mẫu toàn VB

- HS đọc câu

+ Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 1.
GV hướng dẫn HS đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS (rục rờ , Hmông (GV hướng dẫn HS đọc âm đầu H ' nhanh và lướt kết hợp ngay với tiếng đi liền mông . Không đọc thành hai tiếng tách rời Hơ mông) .

+ Một số HS đọc

2. GV hướng dẫn HS đọc những câu dài . (VD : Nhìn xa , chúng giống như những bậc thang khổng lồ . / Từng bậc , từng bậc như nội mặt đất với bầu trời .) .

- HS đọc đoạn

+ GV chia VB thành các đoạn (đoạn 1 : từ đầu đến ngọt ngào hương lúa ; đoạn 2 : phần còn lại) .

+ Một số HS từng đoạn , 2 lượt . GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài (ruộng bậc thang : ruộng ở sườn đồi núi , xếp thành từng bậc từ thấp lên cao ; khổng lồ : rất to ; ngọt ngào ; mùi hương thơm lan rộng , tác động mạnh vào mũi ; bất tận : không bao giờ kết thúc , cần tẫn : chăm chỉ , nhẫn nại (làm lụng)

+ HS đọc đoạn ,GV đọc toàn VB

+ 1- 2 HS đọc thành tiếng toàn VB .

+ GV đọc lại toàn VB và chuyển tiếp sang phần trả lời câu hỏi

HS đọc dòng

HS đọc khổ

1 - 2 HS đọc thành tiếng toàn VB

TIẾT 2

3. Trả lời câu hỏi

- GV hướng dẫn HS để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi .

a . Vào mùa lúa chín , Sa Pa có gì đặc biệt ?

HS tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi

b . Ruộng bậc thang có từ bao giờ
c . Ai đã tạo nên những khu ruộng bậc thang ?
- GV đọc từng câu hỏi và HS trả lời, Các HS khác nhận xét , đánh giá .
- GV và HS thống nhất câu trả lời .
a . Vào mùa lúa chín , đến Sa Pa , khách du lịch có dịp ngắm nhìn vẻ đẹp rực rỡ của những khu ruộng bậc thang
b . Ruộng bậc thang có từ hàng trăm năm nay
c . Ruộng bậc thang được tạo nên bởi những người Hmông , Dao , Hà Nhì , ... sống ở đây .

HS câu trả lời cho từng câu hỏi .

4. Chọn vần phù hợp thay cho ô vuông

- GV nêu nhiệm vụ . HS tìm những vần phù hợp
- Một số (2-3) HS lên trình bày kết quả.
- Một số HS đọc to các từ ngữ .

HS tìm những vần phù hợp

HS trình bày kết quả

5. Hát một bài hát về quê hương

GV cho HS hát một bài hát bất

HS hát một bài hát bất kì

6. Củng cố

- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học
- GV tóm tắt lại những nội dung chính .
- GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học .
- GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS

- HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào) .

Điều chỉnh bài học:

Chiều: Thứ năm ngày 11 tháng 5 năm 2023

Tiết 1 : TOÁN *

LUYỆN TẬP: CÁC SỐ VÀ PHÉP TÍNH TRONG PHẠM VI 10

II. MỤC TIÊU:

1. Phát triển các kiến thức.

- Ôn tập, củng cố kiến thức về số và chữ số trong phạm vi 10, phân tích số, đọc viết số, xếp thứ tự và so sánh số.
- Củng cố bài toán có lời văn (bài toán thực tế về phép cộng, phép trừ). Quan

sát tranh, viết phép tính thích hợp và nêu câu trả lời.

- Thực hiện được bài toán điền dấu thích hợp.
- củng cố thực hiện tính (tính nhẩm) các phép cộng, trừ trong phạm vi 10 (dựa vào bảng cộng, trừ trong phạm vi 10). Thực hiện tính trong trường hợp có hai dấu phép tính. Nhận biết mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ.

2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề qua việc giải các bài toán thực tế (giải quyết các “tình huống” thực tế).
- Rèn khả năng diễn đạt, trình bày, giao tiếp toán học thông qua trả lời các câu hỏi của bài toán có lời văn, bài toán vui có tính logic, trò chơi toán học,...

- Thấy được mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Máy tính có nội dung bài ôn tập
- HS: Bảng con, VBT, Bộ đồ dùng toán 1.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

KHỞI ĐỘNG: 2'

- | | |
|--|---|
| <ul style="list-style-type: none"> - GV cho cả lớp chơi trò chơi Thi vượt dốc : người chơi phải chọn miếng bìa thích hợp: $>$, $<$, $=$ gắn vào mỗi ô trống trên các bậc thang ghi sẵn số của hình vẽ để được lên đỉnh dốc. Bạn nào lên đỉnh dốc nhanh và điền đúng thì bạn đó thắng cuộc. - GV giảng giải, dẫn dắt vào bài học. - Ghi bảng: Phép cộng trong phạm vi 10 (tiết 2) | <ul style="list-style-type: none"> - Lớp xug phong 2 đội chơi - Lắng nghe |
|--|---|

LUYỆN TẬP: 30'

Bài 1/91: Tô màu

- | | |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu yêu cầu đề. - GV hỏi: Tô màu vàng vào ô ghi phép tính có kết quả bằng mấy? Tô màu đỏ vào ô ghi phép tính có kết quả bằng mấy? Tô màu xanh vào ô ghi phép tính có kết quả bằng mấy? -GV cho HS thực hiện yêu cầu vào vở | <ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe. - Ô có phép tính có kết quả bằng 8 - Ô có phép tính có kết quả bé hơn 8 - Ô có phép tính có kết quả lớn hơn 8 - HS tô màu theo yêu cầu vào vở |
|---|---|

- GV YC 2 bạn đôi vở kiểm tra nhau, báo cáo kết quả.

- GV nhận xét, kết luận

Bài 2/91:

- GV nêu yêu cầu đề.

- GV hỏi: Có tất cả bao nhiêu con rùa?

+ Có mấy ngôi nhà?

-GV giảng: Số trên ngôi nhà là kết quả của phép tính mỗi chú rùa mang theo, các em hãy tính các phép tính trên mai rùa để biết được số nhà rùa phải vào, lúc đó mới biết được nhà nào sẽ chỉ có một bạn rùa chạy vào.

- GV YC HS làm vào vở

- YC Gv chia sẻ kết quả

- GV cho HS xem hình ảnh trên máy chiếu

Bài 3/91:

GV nêu yêu cầu

- Yêu cầu Hs thảo luận nhóm 2 (4') để làm bài

- GV nhận xét, tuyên dương

- Yêu cầu HS làm bài vào vở BT.

- GV theo dõi, giúp đỡ những HS chậm

Bài 4/91:

- GV nêu yêu cầu

- GV đưa hình, chỉ và hỏi cách làm

- HS làm vào vở. GV theo dõi, giúp đỡ

- YC HS chia sẻ bài trước lớp

- GV đánh giá 1 số bài, nhận xét, tuyên dương.

Bài 5/91:

GV nêu yêu cầu

-GV yêu cầu HS nêu cách làm

- Yêu cầu HS làm bài vào vở BT.

- Tổ chức HS chia sẻ bài làm

- GV theo dõi, giúp đỡ những HS chậm.

BT

- HS thực hiện

- HS lắng nghe

- HS lắng nghe.

- Có tất cả 5 con rùa

- Có 3 ngôi nhà

- HS lắng nghe

- HS thực hiện vào vở

- HS nêu đáp án

- HS quan sát

- 1 HS nhắc lại yêu cầu

-HS thảo luận nhóm 2 làm bài.

- HS nhận xét, bổ sung.

- HS làm vào vở BT

- HS chậm

- 1 HS nhắc lại yêu cầu

- HS nêu cách làm: $1 + 0 = 1$

- HS làm vào vở BT

- HS nhận xét, bổ sung.

-1 HS nhắc lại yêu cầu

-Hs nêu: Tính kết quả của phép tính trên lưng chú ong, kết quả đó là số

	bông hoa. - HS làm vở - 2 bạn lên bảng điền vào câu a. - HS nhận xét, bổ sung. - HS làm vào vở BT - HS chậm
--	--

VẬN DỤNG: 3'

4. Củng cố, dặn dò:

- Cho HS đọc, viết các phép tính ở bài tập 3 đã học vào bảng con. - Nhắc nhở, dặn dò HS hoàn thành các bài tập trong VBT. - Nhận xét tiết học, tuyên dương.	- HS thực hiện - HS lắng nghe
---	--

Tiết 2 : TIẾNG VIỆT *

LUYỆN TẬP BÀI 3: LỚN LÊN BẠN LÀM GÌ?

A.MỤC TIÊU: Giúp HS:

- Học sinh sắp xếp được câu có nghĩa, Đánh dấu X vào ô trống trước câu viết đúng, điền được vần ăt/ăc, chọn được từ trong ngoặc để điền vào ô trống.
- Nhìn tranh viết được câu thích hợp.-Phát triển kỹ năng quan sát tranh.
- *Phát triển năng lực tự học, giao tiếp, hợp tác, tự chuẩn bị đồ dùng học tập.
- * Phát triển phẩm chất học, mạnh dạn tự tin trao đổi ý kiến, tự hòa nhập bản thân với mọi người xung quanh.

B. CHUẨN BỊ:

Vở bài tập tiếng việt. Bảng con ,vở viết

C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC.

1, Khởi động.

Gv cho hs hát

*Gv cho hs đọc lại bài học buổi sáng.

2. Luyện tập thực hành.

***Bài tập bắt buộc**

Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết lại câu.

GV yêu cầu HS đọc yêu cầu

GV hướng dẫn HS sinh sắp xếp

GV yêu cầu HS Làm việc cá nhân.

-GV nhắc học sinh:Đầu câu phải viết hoa, cuối câu có dấu chấm.

-GV nhận xét, tuyên dương.

-HS đọc

Hs đọc yêu cầu.

Hs đọc các từ ngữ trong câu a và b để sắp xếp

+Khi lớn lên, em thích trở thành kiến trúc sư.

Hs đọc lại câu đã xếp.

***Bài tập tự chọn**

Bài 1/65: Đánh dấu x vào ô trống trước câu viết đúng

☐ Nông dân đang gặt lúa.

☐ Kỹ sư thiết kế ngôi nhà.

☐ Ca sĩ biểu diễn trên sân khấu.

-GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.

-GV cho HS đọc lại câu

-GV nhận xét tuyên dương.

Bài 2/66: Điền vần ăt hay ăcvao2 chỗ trống

-GV yêu cầu HS đọc yêu cầu

GV gợi ý: HS đọc câu:

a) Bầu trời mùa hè xanh ng...

b) M.. hồ lăn tăn gợn sóng.

c) Chiếc xe đạp gặp trục tr... trên đường.

d) Nó th.. mắc về bài toán

-GV cho HS đọc lại câu

-GV nhận xét tuyên dương.

Bài 2/66: Chọn từ ngữ đúng điền vào chỗ trống

-GV yêu cầu HS đọc yêu cầu

-GV cho HS đọc lại các câu có trong bài

Yêu cầu HS làm việc cá nhân

GV nhận xét HS, tuyên dương.

3. Củng cố

- HS cho HS đọc, bảng con và đọc lại vần iêng, iêm, yên

- Dẫn HS về nhà học bài, hoàn thiện các BT chưa hoàn thành vào VBT, chuẩn bị bài tiếp theo.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

+ Hs đọc yêu cầu điền oa hay ua

Hs thảo luận nhóm đôi

Hs đại diện nhóm trình bày

☒ Nông dân đang gặt lúa.

☐ Kỹ sư thiết kế ngôi nhà.

☒ Ca sĩ biểu diễn trên sân khấu.

+ Hs nhận xét bài làm của bạn

-hs đọc yêu cầu:

a) Bầu trời mùa hè xanh **ngắt**

b) **Mặt** hồ lăn tăn gợn sóng.

c) Chiếc xe đạp gặp trục **trắc** trên đường.

GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.

-GV cho HS đọc lại câu

-GV nhận xét tuyên dương.

Điền từ trong ngoặc vào chỗ trống.

Cô Hòa là (i/y) **y** tá. Mặc dù công việc rất bận rộn nhưng cô (luôn/luông) **luôn** quan tâm đến người bệnh của mình. Một lần, có cậu bé đã kiên quyết từ chối uống (thuốc/thuốt) **thuốc**. Cô đã kiên nhẫn (dễ dàng rõ ràng) **dễ dàng**. Cuối cùng cậu bé vui vẻ uống hết những viên thuốc rất đắng. Niềm vui của cô là nhìn thấy các (bệnh nhân/bịnh nhân) **bệnh nhân** khỏe mạnh.

Tiết 3: ĐẠO ĐỨC

BÀI 31: PHÒNG TRÁNH XÂM HẠI

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Năng lực:

Nhận biết được những vùng cấm trên cơ thể mà người khác không được chạm vào; những việc cần làm để phòng, tránh bị xâm hại.

Thực hiện được những cách đơn giản và phù hợp để phòng, tránh bị xâm hại.

2. Phẩm chất:

- Có ý thức bảo vệ bản thân để phòng, tránh bị xâm hại.

II. Đồ dùng dạy học:

GV: Ti vi, máy tính, giáo án điện tử.

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Khởi động (5')

- GV hướng dẫn HS chơi trò chơi “Sói bắt cừu”.

- GV đặt câu hỏi: “Trong trò chơi, sói đã dùng thứ gì để dụ dỗ cừu?”

Kết luận: Sói đã dụ dỗ cừu bằng cỏ non, cũng giống như khi có người lạ dụ dỗ chúng ta bằng đồ chơi, bánh kẹo,... Chúng ta cần học cách từ chối để bảo vệ bản thân

2. Khám phá (10')

HD 1. Nhận biết vùng cấm trên cơ thể

GV cho HS quan sát bức tranh trả lời câu hỏi:

“Người khác không được chạm vào vùng nào trên cơ thể của em?”

Kết luận: Không được cho người khác chạm vào miệng, ngực, phần giữa hai đùi và mông của mình, những vùng đó là bất khả xâm phạm, trừ khi mẹ giúp em tắm và khi bác sĩ khám những bệnh có liên quan đến vùng kín.

HD 2: Tìm hiểu những việc cần làm để phòng tránh bị xâm hại

-GV chia HS thành 5 nhóm, đóng vai để thể hiện “Quy tắc 5 ngón tay”

-“Quy tắc 5 ngón tay” dạy các em điều gì?

GV nhận xét, bổ sung các ý kiến.

Kết luận: Để phòng, tránh bị xâm hại em không tiếp xúc với người lạ. Giữ khoảng cách an toàn khi tiếp xúc với mọi người.

3. Luyện tập (10')

Hoạt động 1: Em chọn việc nên làm

-Chia HS thành các nhóm và giao nhiệm vụ: “Hãy

- HS chơi trò chơi

- HS trả lời

-HS lắng nghe

- HS quan sát tranh

- HS trả lời

- HS lắng nghe, bổ sung ý kiến cho bạn vừa trình bày.

- HS lắng nghe

-HS thảo luận nhóm, đóng vai

- Học sinh trả lời

+ Ngón cái: Ôm hôn

+ Ngón trỏ: Nắm tay, khoác tay

+ Ngón giữa: Bắt tay

+ Ngón áp út: Vẫy tay

+ Ngón út: Xua tay không tiếp

xúc, thậm chí hét to và bỏ chạy

- HS tự liên hệ bản thân kể ra.

- HS thảo luận, cử đại diện nhóm

quan sát **các** bức tranh, thảo luận và lựa chọn việc nào nên làm, việc nào không nên làm để phòng, tránh bị xâm hại”.

-GV nhận xét, bổ sung các ý kiến.

-Kết luận:Việc nên làm là: (tranh 1); (tranh 3); (tranh 4); (tranh 5).

Việc không nên làm là: Đi một mình ở nơi tối, vắng vẻ (tranh 2).

Hoạt động 2. Chia sẻ cùng bạn

GV nêu yêu cầu: Hãy chia sẻ với bạn cách em đã làm để phòng, tránh bị xâm hại.

GV nhận xét và bổ sung các ý kiến.

4.Vận dụng (10’)

Hoạt động 1 Xử lý tình huống

GV chia nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm:

-GV đưa tình huống:Một người đàn ông dụ dỗ bé gái: “Cháu bé, vào nhà chú chơi, chú có nhiều đồ ăn ngon lắm!”.

- GV gợi ý một số cách xử lý: 1/ Chạy đi rủ các bạn cùng vào nhà chú; 2/ Bảo chú mang đồ ăn ra cho; GV nhận xét, bổ sung.

Lưu ý: Nếu em nào cảm thấy không an toàn và gặp nguy cơ bị xâm hại, hãy gặp riêng bố mẹ, thầy cô, những người em tin tưởng để chia sẻ. Mọi người luôn sẵn sàng lắng nghe và giúp đỡ các em.

Hoạt động 2 Em thực hiện một số cách phòng, tránh bị xâm hại

- HS đóng vai nhắc nhau phòng, tránh bị xâm hại.

-GV có thể cho HS đưa ra những lời khuyên đối với các việc không nên làm

Kết luận: Em thực hiện phòng, tránh xâm hại để đảm bảo an toàn cho bản thân

Thông điệp: GV chiếu/ viết thông điệp lên bảng

. Điều chỉnh sau bài học:

lên bảng, dán sticker mặt cười vào việc nên sticker mặt méu vào việc không nên làm.

- HS thảo luận; chia sẻ qua thực tế của bản thân.

-HS lắng nghe.

Quan sát tranh ở mục Vận dụng Trong SGK, thảo luận và đưa ra các phương án xử lý tình huống

-HS chia sẻ

HS các nhóm đóng vai cách xử lý của nhóm, các nhóm khác quan sát, nhận xét, bổ sung

- HS thảo luận nhóm

- HS đóng vai

- HS nêu

-HS lắng nghe

- HS đọc thông điệp

Sáng: Thứ sáu ngày 12 tháng 5 năm 2023

Tết 1 + 4: Tiếng Việt

CD 8- BÀI 5: NHỚ ƠN

I.Yêu cầu cần đạt:

1.Năng lực: Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một bài đồng dao ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung VB ; nhận biết một

số tiếng cùng vần với nhau , cùng cô kiến thức về vần ; thuộc lòng bài đồng dao và cảm nhận được vẻ đẹp của đồng dao qua vần và hình ảnh , quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

2. Phẩm chất: Biết ơn và kính trọng những người đã giúp cho chúng ta có cuộc sống tốt đẹp , ấm no , khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm , cảm xúc của bản thân , khả năng làm việc nhóm .

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Ti vi, máy tính, giáo án điện tử

III. Các hoạt động chủ yếu:

1. Khởi động: 5'

Ôn : HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó ,

-HS nhắc lại

Khởi động:

- GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi:

+ Các bạn nhỏ đang làm gì ?

+ Em hiểu câu “ Ăn quả nhớ kẻ trồng cây ý nói gì ?

+ GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời , sau đó dẫn vào bài thơ Nhớ ơn

- HS quan sát và trả lời

+ Một số HS trình bày đáp án trước lớp . Các HS khác bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác .

2. Đọc: 22'

GV đọc mẫu toàn bài thơ .

- HS đọc từng dòng thơ

+ Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1.

GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ: cày ruộng , sang đồ , trồng trọt ,

+ Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2

- HS đọc từng khổ thơ

+ GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ .

+ Một số HS đọc nối tiếp từng khổ thơ

+ GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ: cày ruộng; vun gốc; mò, sang đồ, trồng trọt

+ HS đọc từng khổ thơ theo nhóm .

+ Một số HS đọc khổ thơ , mỗi HS đọc một khổ thơ . Các bạn nhận xét , đánh giá , HS đọc cả bài thơ

+ Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ

+ HS lắng nghe, đọc thầm theo

-HS đọc nối tiếp từng dòng thơ 1

-HS luyện đọc tứ khó: HS đánh vần , đọc trơn , sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần

- HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2.

-HS đọc nối tiếp từng khổ thơ

- HS lắng nghe

- HS đọc nối tiếp từng khổ thơ

+ 1- 2 HS đọc thành tiếng toàn bài

3. Tìm ở cuối các dòng những tiếng cùng vần

với nhau: 8'

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm , cùng đọc lại khổ thơ và tìm trong bài thơ những tiếng cùng vần
- GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả . GV và HS nhận xét , đánh giá .

- HS làm việc nhóm
- HS chia sẻ kết quả
- HS viết những tiếng tìm được vào vở .

Tiết 2

4. Trả lời câu hỏi: 12'

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi .
- a . Bài đồng cao nhất chúng ta cần nhớ ơn những ai ?
- b . Vì sao chúng ta cần nhớ ơn học . Còn em , em nhớ ơn những ai ? Vì sao ?
- Gọi các nhóm trả lời câu hỏi
- GV và HS thống nhất câu trả lời

- HS làm việc nhóm; cùng nhau trao đổi về bức tranh minh hoạ và câu trả lời cho từng câu hỏi .
- đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình; Các nhóm khác nhận xét , đánh giá

5. Học thuộc lòng : 15'

- GV trình chiếu bài đồng dao , Một HS đọc thành tiếng bài thơ . GV hướng dẫn HS học thuộc lòng bằng cách xoá dần . Chú ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lòng bài thơ
- GV + HS nhận xét đánh giá.

- HS luyện đọc thuộc lòng
- 1 số Hs thi đọc thuộc lòng

6. Nói việc em cần làm để thể hiện lòng biết ơn đối với người thân hoặc thầy cô: 5'

- GV cho HS quan sát tranh và nói về bức tranh
- GV tổ chức cho HS trao đổi nhóm về những việc HS cần làm để thể hiện lòng biết ơn đối với người thân (bố , mẹ , ông , bà , ...) hoặc thầy cô
- GV cùng HS nhận xét.

- HS thảo luận nhóm , mỗi HS nêu ý kiến của mình.
- HS chia sẻ . Các HS khác lắng nghe và nhận xét
- HS nêu

7. Củng cố dặn dò : 3'

- GV tóm tắt lại những nội dung chính .
- GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học .
- GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS .

Điều chỉnh sau bài học:

Tiết 2: TIẾNG ANH

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 3: THỂ DỤC

Giáo viên chuyên dạy

Chiều ,Thứ sáu ngày 12 tháng 5 năm 2023

TIẾT 1: TIẾNG VIỆT*

LUYỆN TẬP BÀI 4: RUỘNG BẠC THANG Ở SA PA

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Năng lực:

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức, kĩ năng đã học trong bài thông qua ôn tập và mở rộng vốn từ ngữ dùng để nói về Thế giới trong mắt em.
- + Phát triển kĩ năng sắp xếp các từ ngữ thành câu.
- + Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một văn bản.
- + Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung văn bản.

2. Phẩm chất:

- Yêu thích môn TV, tích cực và tự giác trong học tập.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Ti vi, máy tính.
- HS: SGK, vở bài tập Tiếng Việt 1 tập 2.

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Khởi động: (5')

- Gv mở nhạc cho HS hát
- GV dẫn vào nội dung bài.

2. Luyện tập: (27')

Hoạt động 1: Luyện đọc

- GV cho HS đọc lại bài: ruộng bậc thang ở Sa Pa
- GV cho HS đọc nối tiếp theo đoạn.
- + Vào mùa lúa chín , Sa Pa có gì đặc biệt ?
- + Ruộng bậc thang có từ bao giờ
- +Ai đã tạo nên những khu ruộng bậc thang ?

Hoạt động 2: Làm bài tập

*** BT bắt buộc: Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết lại câu.**

- Gọi HS đọc yêu cầu.
- GV cùng HS nhận xét.

*** Bài tập tự chọn**

Bài 1: (67) Điền vào chỗ trống

- GV cho HS đọc yêu cầu:
- GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi và làm bài vào vở bài tập TV.
- Gọi một số nhóm trình bày kết quả.
- GV và HS nhận xét, chốt đáp án.

Bài 2: (67) Viết câu phù hợp với tranh

- Nêu nội dung tranh

- HS hát và vận động theo bài hát.

- HS luyện đọc lại bài nối tiếp theo đoạn
- 1 số HS đọc cả bài
- Trả lời câu hỏi của GV

- 2 HS đọc
- HS tự sắp xếp từ thành câu và viết câu vào VBTTV
- 1 số HS đọc câu

- 2 HS đọc
- HS mở vở bài tập TV 1 tập 2
- 2,3 nhóm trình bày.

- HS nêu yêu cầu
- Hs nêu

- Gọi 1 số HS nói câu
- Gv nhận xét, chỉnh sửa

3. Cùng cố dặn dò: 3'

- Nhận xét giờ học. Dặn dò HS về nhà đọc lại bài.

IV. Điều chỉnh sau bài học:

- HS nêu, viết câu vào VBT
- 1 số HS nói câu

Tiết 2: TỰ NHIÊN XÃ HỘI

Bài 21: Thời tiết (tiết 2)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực:

- Nêu được một số dấu hiệu cơ bản của một số hiện tượng thời tiết khác nhau .
- Nêu được lí do phải theo dõi dự báo thời tiết .
- Quan sát và nhận biết được ngày nắng , ngày nhiều mây , ngày mưa , ngày gió .
- Biết chọn dùng trang phục phù hợp thời tiết (nóng , rét , mưa , nắng)

2. Phẩm chất: Có ý thức bảo vệ môi trường, thiên nhiên

II. Đồ dùng, thiết bị dạy học:

- Máy tính có nội dung trình chiếu; một số bản tin dự báo thời tiết .
- HS: Sách TNXH

III. Các hoạt động dạy – học:

- Khởi động:

Hát

Hoạt động 3 : Thực hành quan sát bầu trời và cảnh vật xung quanh

**** Mục tiêu***

Thực hành quan sát , nêu được nhận xét về bầu trời và quang cảnh xung quanh và nhận biết được hiện tượng thời tiết .

**** Cách tiến hành***

- GV nêu yêu cầu thực hành đối với cả lớp ; hỏi , gợi ý cho các em về nội dung cần quan sát . Ví dụ : Trời có nắng hoặc mưa không ? có gió không ? gió mạnh hay nhẹ ? Trên trời có nhiều hay ít mây ? Màu sắc của mây ? Cảnh vật xung quanh như thế nào ? ...

- GV gợi ý / cung cấp cho các em mẫu phiếu ghi lại kết quả quan sát (Ví dụ dưới dạng bảng dựa theo các câu hỏi ở trên) .

Trong quá trình HS quan sát , GV có những hướng dẫn cần thiết .

- GV yêu cầu đại diện của một số nhóm lên trình bày kết

- HS đi ra ngoài lớp , tiến hành quan sát (theo cặp) , ghi lại kết quả quan sát được .

HS quay lại lớp , trao đổi để hoàn thiện bản ghi kết quả quan sát .

- Đại diện các nhóm lên trình

quả của nhóm mình , các nhóm khác góp ý , bổ sung . GV nhận xét và tuyên dương các nhóm làm tốt .

- GV cho HS đọc phần kiến thức chủ yếu ở tr. 136 - SGK

Hoạt động 4 : Tìm hiểu về việc lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết

* *Mục tiêu:* Chọn được trang phục phù hợp thời tiết .

* *Cách tiến hành*

Bước 1 : GV tổ chức cho HS học theo cặp

- HS làm việc theo cặp, quan sát các hình vẽ ở tr.137-SGK và trả lời câu hỏi : Hình thể hiện trang phục gì ? Trang phục đó phù hợp với thời tiết nào ? Vì sao ? Sau đó mỗi bạn tự nhận xét hôm nay trang phục của bản thân đã phù hợp thời tiết hay chưa ? Vì sao ?

Bước 2 : Hoạt động cả lớp

- Cho HS báo cáo kết quả thảo luận

- GV hỏi thêm về những trang phục khác phù hợp với các điều kiện thời tiết (nóng , rét , mưa , nắng , gió) .

- GV lưu ý các em sự cần thiết phải sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết. Chẳng hạn :

+ Đi dưới trời nắng phải đội mũ , nón hoặc che ô (dù) để tránh bị ánh nắng chiếu thẳng vào đầu gây nhức đầu , sỏ mũi , cảm nắng .

+ Đi dưới trời mưa phải mặc áo mưa đội nón hoặc che ô (dù) để người không bị ướt , bị lạnh tránh bị ho , sốt

- Cho HS làm câu 1 , 2 , 3 của Bài 21 (VBT)

Hoạt động 5 : Vẽ tranh mô tả thời tiết mà em thích nhất

* *Mục tiêu*

Vận dụng được kiến thức về các dấu hiệu của thời tiết để vẽ tranh về thời tiết ,

* *Cách tiến hành*

- Cho HS lựa chọn chủ đề (kiểu thời tiết) để vẽ .

- GV cho một số HS giới thiệu tranh vẽ của mình trước lớp .

bày KQ

- Một số HS nhắc lại

- HS thảo luận để trả lời các câu hỏi

- HS báo cáo kết quả

- Lắng nghe

- Hoàn thành BT theo YC

- HS vẽ và tô màu vào tranh để thể hiện cảnh về thời tiết mà em đã chọn

- HS giới thiệu với các bạn trong nhóm về bức tranh của mình , trong đó nêu lí do em thích vẽ tranh về thời tiết này .

Củng cố: Nhận xét tiết học, dặn chuẩn bị bài sau

Điều chỉnh bài học:

Tiết 3: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

SINH HOẠT LỚP

ĐỌC THƠ VỀ BÁC HỒ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Giúp HS biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quy, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua.
- Biết được bốn phận, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.
- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.
- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tích cực, tự giác trong chiến dịch phòng chống dịch COVID, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp
- Biết lựa chọn những bài thơ về Bác Hồ và thể hiện tình cảm của mình khi đọc thơ trước lớp

II. CHUẨN BỊ:

- Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TIẾN HÀNH:

1. Ôn định: Hát

2. Các bước sinh hoạt:

2.1. Nhận xét trong tuần 33

- GV yêu cầu các trưởng ban báo cáo:

+ Đi học chuyên cần:

+ Tác phong, đồng phục.

+ Chuẩn bị bài, đồ dùng học tập

+ Vệ sinh.

- Các trưởng ban, phó ban, phụ trách các hoạt động của ban mình tổng hợp kết quả theo dõi trong tuần.

+ Trưởng ban nề nếp báo cáo kết quả theo dõi

+ Trưởng ban học tập báo cáo kết quả theo dõi

+ Trưởng văn nghệ báo cáo kết quả theo dõi

+ Trưởng ban vệ sinh báo cáo kết quả theo dõi

+ GV nhận xét qua 1 tuần học:

* Tuyên dương:

- GV tuyên dương cá nhân và tập thể có thành tích.

* Nhắc nhở:

- GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.

- Lắng nghe để thực hiện.

- Lắng nghe để thực hiện.

2.2. Phương hướng tuần 34

Cố gắng học tập tốt thi đua chào mừng ngày sinh nhật Bác hồ 19/5

- Thực hiện nghiêm túc mọi nề nếp
- Tích cực vừa học kiến thức mới vừa ôn tập cuối năm
- Nghiêm túc thực hiện 2 K để phòng chống Covid19
- Thực hiện tốt các phong trào lớp, trường, triển khai chủ điểm mới.
- Tích cực học kiến thức mới kết hợp ôn tập cuối năm
- Ăn uống đầy đủ và chuẩn bị sẵn sàng tiêm phòng COVID 19.

2.3. Đọc thơ về Bác Hồ.

- GV yêu cầu từng HS giới thiệu các bài thơ viết về Bác Hồ kính yêu để các bạn cùng biết.
- Mời HS đọc tên bài thơ mà mình biết.
- GV tổng hợp số bài thơ mà HS đã giới thiệu.
- Một HS lên đọc bài thơ trong số các bài thơ mà mình yêu thích nhất.
- GV có thể hỏi HS về nội dung bài thơ để khuyến khích các em suy nghĩ, trình bày

- Lắng nghe để thực hiện.

- HS giới thiệu các bài thơ viết về Bác Hồ kính yêu cho các bạn trong nhóm.

- Lần lượt từng HS đọc tên bài thơ mà mình biết.

- HS theo dõi

-Các em khác lắng nghe và chuẩn bị xung phong đọc thơ.

Phần nhận xét sau kiểm tra:

Soạn đúng KH, TG theo quy định
05/5/2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG


Bùi Quý Hữu